

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2023; phương hướng, nhiệm vụ năm 2024

Thực hiện Thông báo số 26/TBTTHĐND ngày 06 tháng 11 năm 2023 về nội dung, thời gian, địa điểm tổ chức Kỳ họp thứ 6 Hội đồng nhân dân huyện Khóa XV, nhiệm kỳ 2021-2026.

Ủy ban nhân dân huyện báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2023; phương hướng, nhiệm vụ năm 2024 như sau:

PHẦN THỨ NHẤT TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2023

Năm 2023, tình hình phát triển kinh tế - xã hội trong huyện với quyết tâm hoàn thành mục tiêu năm 2023 và giai đoạn 2021-2025 theo Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ XIX. Ngay từ đầu năm, Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo quyết liệt triển khai các nhiệm vụ, giải pháp đã được Huyện ủy, Hội đồng nhân dân huyện xác định tại các nghị quyết (*Nghị quyết số 04-NQ/HU ngày 13 tháng 12 năm 2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện khóa XIX; Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 16 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân huyện*). Với tinh thần quyết liệt, trách nhiệm cao của các cấp, các ngành, sự tin tưởng, đồng lòng, quyết tâm của cộng đồng doanh nghiệp và toàn dân, kinh tế - xã hội của huyện năm 2023 đạt được nhiều kết quả quan trọng:

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2023

1. Về kinh tế

a. Về tăng trưởng kinh tế

- Tổng giá trị sản xuất trên địa bàn năm 2023 (*theo giá so sánh 2010*) ước đạt 2.837 tỷ đồng, đạt 100% so với kế hoạch, tăng 15,5% so với cùng kỳ năm trước; trong đó: Nông - Lâm - Thủy sản tăng 14,5%; Công nghiệp - Xây dựng tăng 16,4%; Dịch vụ tăng 15,7%.

- Thu nhập bình quân đầu người tăng từ 39 triệu đồng năm 2022 lên 42 triệu đồng năm 2023, đạt 100% kế hoạch.

- Tốc độ tăng trưởng bình quân là 16,17%, đạt 100% so với kế hoạch và giảm 2,69% so với cùng kỳ năm trước. Nguyên nhân năm 2022 tình hình kinh tế trên địa bàn huyện phục hồi sau dịch Covid-19, vì vậy tốc độ tăng so với năm 2021, tuy nhiên giá trị sản xuất năm 2023 tăng 15,5% so với năm 2022.

b. Về thu, chi ngân sách nhà nước; hoạt động tín dụng

- Dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn năm 2023 được Hội đồng nhân dân huyện giao 28.130 triệu đồng; thực hiện thu lũy kế đến ngày 31 tháng 10 tháng 2023 là 28.414 triệu đồng, đạt 101% dự toán tình giao giao, đạt 101% dự toán Hội đồng nhân dân huyện giao và bằng 111,1% cùng kỳ năm trước. Ước thực hiện cả

năm 33.000 triệu đồng, đạt 117,3% dự toán giao.

- Dự toán chi ngân sách địa phương năm 2023 là 545.367 triệu đồng, thực hiện 10 tháng đầu năm được 408.222 triệu đồng, đạt 75% nhiệm vụ chi, bằng (trong đó: chi đầu tư phát triển khoảng 97.349 triệu đồng, chi thường xuyên khoảng 310.873 triệu đồng, chi khác khoảng 0 triệu đồng); ước thực hiện cả năm được 570.679 triệu đồng, đạt 104,6% nhiệm vụ chi và bằng 122,6% so cùng kỳ năm trước.

- Năm 2023, ước tổng huy động vốn toàn địa bàn đạt 557.000 triệu đồng đồng tăng 33.000 triệu đồng so với cùng kỳ năm 2022, tổng dư nợ tín dụng đạt 1.429.000 triệu đồng. Tổng nợ xấu 6.100 triệu đồng, chiếm tỷ lệ 0,43% tổng dư nợ tín dụng.

c. Đầu tư phát triển: Hoạt động đầu tư trên địa bàn huyện cơ bản được duy trì ổn định. Công tác phân bổ và đôn đốc giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công được chỉ đạo triển khai quyết liệt ngay từ đầu năm, đồng thời, Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá đầu tư nhằm đảm bảo việc sử dụng nguồn vốn đầu tư công đúng mục đích, hiệu quả. Tổng kế hoạch đầu tư công năm 2023: 42.095 triệu đồng để thực hiện 25 công trình (10 công trình chuyển tiếp, 15 công trình khởi công mới và điều tiết nguồn thu tiền sử dụng đất theo quy định của HĐND), trong đó:

- Phân cấp tỉnh quản lý: 10.000 triệu đồng (thực hiện 01 công trình chuyển tiếp).

- Phân cấp huyện quản lý: 32.095 triệu đồng (thực hiện 12 công trình chuyển tiếp và 01 công trình khởi công mới: 20.548 triệu đồng; điều tiết nguồn thu tiền sử dụng đất theo Nghị quyết HĐND: 900 triệu đồng; thực hiện nhiệm vụ chi đo đạc, cấp giấy chứng nhận quản lý đất đai, ...: 2.502 triệu đồng, nguồn tăng thu ngân sách huyện năm 2022: 3.310 triệu đồng; nguồn thu tiền sử dụng đất chưa sử dụng chuyển nguồn sang năm 2023: 835 triệu đồng; nguồn tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách tỉnh năm 2022: 4.000 triệu đồng).

- Tiến độ thực hiện giải ngân: Tính đến ngày 31/10/2023 đã giải ngân 17.136 triệu đồng đạt 40,7 % kế hoạch (Thực tế các nguồn kinh phí giao, nguồn thu tiền sử dụng đất giải ngân đạt 15,68 % kế hoạch vốn giao).

d. Tình hình phát triển các ngành kinh tế

- Về sản xuất nông nghiệp

+ Sản xuất nông nghiệp vẫn duy trì tăng trưởng ổn định. Tổng diện tích các cây trồng chính ước đạt 13.268,6 ha, đạt 110,5% kế hoạch và tăng 0,5% so với cùng kỳ. Các loại cây trồng chủ lực của huyện tiếp tục được chú trọng phát triển, đến nay, tổng diện tích cây cà phê khoảng 1.892,4 ha, đạt 104,1% kế hoạch; cao su khoảng 1.866 ha, đạt 100% kế hoạch; cây Mắc ca khoảng 445 ha, đạt 100% kế hoạch (trong đó: trồng mới 81 ha, đạt 100% kế hoạch); cây ăn quả ước khoảng 428,1 ha, đạt 100% kế hoạch (trong đó: trồng mới đạt 25,5 ha, đạt 100% kế hoạch); Sâm Ngọc Linh khoảng 41,2 ha, đạt 107,2% kế hoạch (trong đó: trồng mới đạt 7,8 ha, đạt 155,2% kế hoạch); cây dược liệu khác khoảng 984,9 ha, đạt 110,2% kế hoạch.

+ Tình hình sâu, bệnh hại trên các loại cây trồng được chủ động nắm bắt và triển khai phòng trừ kịp thời, không để lây lan trên diện rộng. Công tác phòng, chống dịch bệnh trên đàn gia súc được triển khai tích cực, năm 2023 trên địa bàn huyện không xảy ra dịch bệnh trên đàn gia súc. Chăn nuôi tiếp tục ổn định, tổng đàn gia súc ước đạt 31.506 con, đạt 100% kế hoạch, bằng 105,8% so với cùng kỳ, trong

đó tổng đàn bò khoảng 12.515 con, đạt 100% kế hoạch. Diện tích nuôi trồng thủy sản ao hồ nhỏ trên địa bàn toàn huyện khoảng 40ha, đạt 100% kế hoạch, bằng 82,1% so với cùng kỳ; tổng sản lượng thủy sản ước khoảng 60 tấn, đạt 100% kế hoạch.

+ Kết quả xây dựng thôn mới: Đến 31/10/2023, toàn huyện có 03 xã đạt chuẩn NTM, 02 xã cơ bản đạt chuẩn từ 15 đến 19 tiêu chí, 05 xã đạt chuẩn từ 10 đến 14 tiêu chí, đạt chuẩn từ 7-9 tiêu chí 01 xã, số tiêu chí đạt chuẩn bình quân/xã là 12,8 tiêu chí, (tăng 8 tiêu chí so với năm 2022); 13 thôn đạt chuẩn thôn nông thôn mới và 03 thôn tại các huyện biên giới đạt chuẩn thôn nông thôn mới. Dự kiến đến hết năm 2023, toàn huyện có 04 xã đạt chuẩn xã NTM (tăng 01 xã so với năm 2022).

+ Chương trình mỗi xã một sản phẩm (*OCOP*) được duy trì thực hiện, toàn huyện có 11 sản phẩm được công nhận sản phẩm OCOP cấp tỉnh và 45 sản phẩm được các chủ thể từng bước hoàn thiện, nâng cao chất lượng các sản phẩm gắn với thị hiếu tiêu dùng của thị trường, dự kiến đến cuối năm có thêm 1-2 sản phẩm được công nhận.

+ Công tác trồng rừng, quản lý, bảo vệ và phát triển rừng bền vững được chú trọng và đạt được nhiều kết quả tích cực. Trong năm, ước trồng mới khoảng **633,9** ha rừng, đạt **106,2%** so với kế hoạch. Tỷ lệ độ che phủ rừng toàn huyện ước đạt 72,14%, đạt kế hoạch đề ra. Tổng diện tích rừng các đơn vị chủ rừng là tổ chức khoán QLBR cho các cộng đồng, nhóm hộ gia đình trên địa bàn huyện là 50.497,39 ha¹; công tác phòng cháy, chữa cháy rừng được quan tâm chỉ đạo và triển khai thực hiện ngay từ những tháng đầu mùa khô²; Công tác quản lý bảo vệ rừng, ngăn chặn tình trạng phá rừng, vận chuyển lâm sản trái pháp luật được triển khai quyết liệt, từ đầu năm đến nay (*Số liệu từ 01/01/2023 đến 31/10/2023*), các lực lượng chức năng đã phát hiện 10 vụ vi phạm Luật Lâm nghiệp với khối lượng vi phạm khoảng 8,362 m³ gỗ quy tròn các loại (*gỗ thông thường*); diện tích rừng bị thiệt hại 0,683 ha, trong đó (*0,363 ha rừng tự nhiên và 0,320 ha rừng trồng năm 2021 chưa thành rừng*), chức năng rừng sản xuất. So sánh cùng kỳ năm 2022 giảm cả về 03 tiêu chí (*số vụ, khối lượng gỗ, diện tích vi phạm*)³.

- Về sản xuất công nghiệp - xây dựng

+ Tổng giá trị của ngành Công nghiệp, xây dựng (*giá hiện hành*) ước đạt 999 tỷ đồng, đạt 100% kế hoạch và tăng 16,3% so với cùng kỳ cùng kỳ. Giá trị sản xuất công nghiệp (*giá so sánh 2010*) ước năm 2023 đạt 769 tỷ đồng, đạt 100,0% kế hoạch và tăng 16,4% so với cùng kỳ năm trước. Một số sản phẩm công nghiệp chủ yếu có sản lượng tăng so với cùng kỳ năm trước: Điện thương phẩm ước đạt 21.561 nghìn Kwh, đạt 100% kế hoạch và tăng 7% so với cùng kỳ năm trước; khai thác cát, sỏi ước đạt 388.360 m³, đạt 100% kế hoạch và tăng 66,8% so với cùng kỳ năm trước....

+ Tiếp tục thu hút đầu tư vào các dự án năng lượng tái tạo⁴ (*thủy điện, điện*

¹ Trong đó: Ban quản lý KBTTN Ngọc Linh 15.001,6 ha/35 cộng đồng; Ban quản lý RPH Đăk Glei 28.605,79 ha/42 nhóm hộ, cộng đồng; Công ty lâm nghiệp Đăk Glei 6.890 ha/ 5 hộ gia đình, 11 nhóm hộ, 42 cộng đồng.

² Từ đầu năm 2023 đến nay, trên địa bàn huyện xảy ra 01 vụ cháy rừng trồng năm 2021 thuộc lâm phần Công ty TNHH MTV lâm nghiệp Đăk Glei quản lý, thuộc địa bàn xã Đăk Môn, diện tích rừng bị cháy 0,32 ha.

³ Cụ thể: Số vụ vi phạm giảm 09 vụ (*giảm 47,37%*); khối lượng gỗ vi phạm giảm 26.542 m³ gỗ quy tròn (*giảm 76,04%*); diện tích thiệt hại giảm 0,869 ha rừng (*giảm 55,99%*).

⁴ Tăng tỷ trọng nguồn năng lượng tái tạo (điện gió, điện mặt trời, điện sinh khối...) theo Quyết định số 500/QĐ-TTg ngày 15/5/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

gió, mặt trời, sinh khối...), năng lượng mới, năng lượng sạch (hydro, amoniac xanh...) phù hợp với khả năng bảo đảm an toàn hệ thống, đặc biệt là các nguồn điện tự sản, tự tiêu, điện mặt trời mái nhà. Hiện nay trên địa bàn huyện có 05 dự án điện gió⁵; 01 dự án điện sinh khối⁶ và 19 dự án thủy điện⁷ (trong đó có 01 công trình thủy

⁵ Trong đó:

(1) 01 dự án đã cơ bản hoàn thành

Dự án Nhà máy điện gió Tân Tân Nhật - Đăk Glei quy mô công suất 50MW là dự án nhóm B, cấp I. Dự án được Ủy ban nhân dân tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư tại các Quyết định: số 866/QĐ-UBND ngày 08-9-2020, số 1264/QĐ-UBND ngày 17-12-2020 và số 954/QĐ-UBND ngày 19-10-2021, Dự án đã cơ bản hoàn thành công tác xây dựng trong tháng 01 năm 2022: đã hoàn thành lắp đặt 18/18 tuabin gió, thi công hoàn thành tuyến đường dây 110kV đấu nối có chiều dài tuyến 19,6 km từ TBA 110kV Nhà máy điện gió về TBA 110kV Bờ Y. Đến ngày 20-8-2023, Nhà máy điện gió chưa đủ điều kiện vận hành thương mại theo quy định

(2) 04 dự án dự kiến hoàn thành đến năm 2030

NMĐG 27/7 Toàn Phát tại xã Đăk Kroong; NMĐG Kosy Đăk Glei tại Các xã: Xốp, Đăk Pék, Đăk Man, Đăk Choong; NMĐG Tân Tân Nhật - Đăk Glei (GD 2) tại xã Đăk Môn và Đăk Long; NMĐG TV Đăk Glei tại xã Đăk Pek và Đăk Man.

⁶ Điện sinh khối Đăk Glei: Sở Công Thương đang phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh cho phép Công ty TNHH Đại Lợi khảo sát, nghiên cứu tiền khả thi.

⁷Trong đó:

- 01 công trình thủy điện đã hoàn thành đóng điện (thủy điện Đăk Pru 1);

- 03 dự án thủy điện đang triển khai xây dựng (Thủy điện Đăk Mek 3, Thủy điện Đăk Mi 1 và Đăk Mi 1A);

- 02 dự án thủy điện tạm dừng thi công từ năm 2013 (Thủy điện Đăk Ruồi 2, Thủy điện Đăk Ruồi 3);

- 03 thủy điện vừa và nhỏ kiến nghị Bộ Công Thương loại khỏi quy hoạch (Thủy điện Đăk Man, Thủy điện Đăk Brot, Thủy điện Đăk Ruồi 1)

- 02 dự án thủy điện được tỉnh cấp chủ trương đầu tư (Thủy điện Đăk Pék, Thủy điện Đăk Krin), cụ thể:

(1) Quyết định số 319/QĐ-UBND ngày 16/6/2023 của UBND tỉnh về quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư, đồng thời chấp thuận nhà đầu tư: Thông tin về nhà đầu tư: CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN ĐĂK PEK Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 6101272755, do Phòng Đăng ký kinh doanh, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Kon Tum cấp lần đầu ngày 18 tháng 8 năm 2020; đăng ký thay đổi lần thứ 3 ngày 14 tháng 4 năm 2023. Địa chỉ trụ sở chính: thôn 14A, thị trấn Đăk Glei, huyện Đăk Glei, tỉnh Kon Tum. 2. Tên dự án đầu tư: THỦY ĐIỆN ĐĂK PEK. 2 3. Mục tiêu dự án: Sản xuất, truyền tải và phân phối điện. 4. Quy mô dự án: - Công suất thiết kế: 10,2 MW; Điện lượng trung bình năm (Eo) 34,12 triệu Kwh. - Sản phẩm, dịch vụ cung cấp: Sản xuất, truyền tải và phân phối điện. - Diện tích mặt đất sử dụng: 34,13 ha. 5. Tổng vốn đầu tư của dự án: 328.000.000.000 đồng (Ba trăm hai mươi tám tỷ đồng), trong đó: - Vốn chủ sở hữu: 115.000.000.000 đồng, chiếm tỷ lệ 35% tổng vốn đầu tư, góp bằng tiền mặt, tiền độ góp vốn từ năm 2023 đến năm 2026. - Vốn vay: 213.000.000.000 đồng, chiếm tỷ lệ 65% tổng vốn đầu tư, tiền độ vay vốn từ năm 2023 đến năm 2026. 6. Thời hạn hoạt động của dự án: 50 năm, kể từ ngày được nhà nước quyết định giao đất, cho thuê đất, quyết định chuyển mục đích sử dụng đất. 7. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Đăk Pek, huyện Đăk Glei, tỉnh Kon Tum. 8. Tiến độ thực hiện dự án: Từ tháng 4 năm 2023 đến tháng 6 năm 2026.

(2) Quyết định số 219/QĐ-UBND ngày 15/5/2023 của UBND tỉnh về quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư, đồng thời chấp thuận nhà đầu tư: Thông tin về nhà đầu tư: CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN ĐĂK KRIN Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 6100517850, do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Kon Tum cấp lần đầu ngày 11 tháng 9 năm 2009; đăng ký thay đổi lần thứ 4 ngày 22 tháng 7 năm 2022. Địa chỉ trụ sở chính: thôn Kon Liêm, xã Xốp, huyện Đăk Glei, tỉnh Kon Tum. 2. Tên dự án đầu tư: THỦY ĐIỆN NGỌC LINH. 3. Mục tiêu dự án: Sản xuất, truyền tải và phân phối điện. 2 4. Quy mô dự án: - Công suất thiết kế: 20 MW; Điện lượng trung bình năm (Eo) 64,15 triệu Kwh. Trong đó: + Công trình thủy điện Ngọc Linh 1: Công suất thiết kế 4,0 MW; Điện lượng trung bình năm (Eo) 12,84 triệu Kwh. + Công trình thủy điện Ngọc Linh 2: Công suất thiết kế 7,8 MW; Điện lượng trung bình năm (Eo) 25,01 triệu Kwh. + Công trình thủy điện Ngọc Linh 3: Công suất thiết kế 8,2 MW; Điện lượng trung bình năm (Eo) 26,3 triệu Kwh. - Sản phẩm, dịch vụ cung cấp: Sản xuất, truyền tải và phân phối điện. - Diện tích mặt đất sử dụng: 26,12 ha (Trong đó: diện tích đất thu hồi vĩnh viễn 22,51 ha; diện tích đất thu hồi tạm thời 3,61 ha). Cụ thể: Diện tích sử dụng đất Công trình thủy điện Ngọc Linh 1 là 6,2 ha, Công trình thủy điện Ngọc Linh 2 là 10,28 ha và Công trình thủy điện Ngọc Linh 3 là 9,64 ha. 5. Tổng vốn đầu tư của dự án: 715.994.000.000 đồng (Bảy trăm mười lăm tỷ, chín trăm chín mươi tư triệu đồng), trong đó: - Vốn chủ sở hữu: 214.798.000.000 đồng, chiếm tỉ lệ 30% tổng vốn đầu tư, góp bằng tiền mặt, tiền độ góp vốn từ tháng 6/2022 đến tháng 6/2027. - Vốn vay: 501.196.000.000 đồng, chiếm tỉ lệ 70% tổng vốn đầu tư, tiền độ vay vốn từ tháng 3/2024 đến tháng 6/2027. 6. Thời hạn hoạt động của dự án: 50 năm, kể từ ngày được nhà nước quyết định giao đất, cho thuê đất, quyết định chuyển mục đích sử dụng đất. 7. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Ngọc Linh và xã Mường Hoong, huyện Đăk Glei, tỉnh Kon Tum. 8. Tiến độ thực hiện dự án: Từ tháng 6 năm 2022 đến tháng 7 năm 2027.

điện đã hoàn thành đóng điện, 01 dự án điện gió đã cơ bản hoàn thành, các dự án còn lại trong thời gian khảo sát, lập thủ tục xin chủ trương đầu tư). Ngoài ra, Điện lực Đắk Glei đã lắp đặt 29 hệ thống điện mặt trời áp mái cho khách hàng có nhu cầu trên, góp phần tăng tỷ trọng sử dụng khai thác, sử dụng năng lượng tái tạo trên địa bàn huyện.

+ Công tác quản lý quy hoạch và phát triển đô thị được triển khai tích cực nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội⁸ và phát triển đô thị được triển khai tích cực nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội⁹. Hệ thống các công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị và hạ tầng xã hội được quan tâm đầu tư. Đến nay, tỷ lệ đô thị hóa đạt 15,6%, hệ thống đô thị cơ bản đảm bảo chất lượng phù hợp với loại đô thị và cấp quản lý hành chính đô thị; dự kiến đến cuối năm 2023, tỷ lệ hộ gia đình ở khu vực nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 100%; tỷ lệ rác thải sinh hoạt (ở đô thị và nông thôn) được thu gom và xử lý đạt 65%, đạt 100% kế hoạch, tăng 5% so với cùng kỳ năm trước.

- Về thương mại - dịch vụ

+ Tổng giá trị của ngành Thương mại - Dịch vụ (giá hiện hành) đạt 1.321 tỷ đồng, đạt 100% kế hoạch, tăng 15,7% so với cùng kỳ năm trước. Hoạt động thương mại, dịch vụ được phục hồi và diễn ra khá sôi động. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ ước khoảng 201,5 tỷ đồng, đạt 100% kế hoạch và tăng 7% so với cùng kỳ. Hàng hóa lưu thông trên thị trường đa dạng, phong phú về chủng loại, giá cả hàng hóa ổn định, chất lượng đảm bảo. Công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường và xử lý các hành vi buôn lậu, gian lận thương mại được tăng cường¹⁰.

+ Đón tiếp hơn 1.000 lượt khách đến tham quan du lịch và khảo sát, học tập tại Khu di tích lịch sử Ngục Đắk Glei nhân dịp các ngày lễ lớn, ngày Sinh nhật Bác, cùng các sự kiện khác của tỉnh tổ chức.

đ. Môi trường đầu tư kinh doanh, hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp

- 07 dự án còn lại đang trong thời gian khảo sát, lập thủ tục xin chủ trương đầu tư (Thủy điện Đắk Pru 3, Thủy điện Đắk Kroong, Thủy điện Đắk Glei, Thủy điện Ngọc Linh 1, Thủy điện Ngọc Linh 2, Thủy điện Ngọc Linh 3, Thủy điện Đắk Mi 1B).

⁸ Tăng cường công tác quản lý xây dựng theo quy hoạch đô thị được duyệt; đặc biệt xử lý nghiêm các trường vi phạm quy hoạch, vi phạm trật tự xây dựng (xây dựng công trình sai phép, trái phép; xây dựng nhà trên đất nông nghiệp; sử dụng đất trái mục đích...); đẩy nhanh tiến độ thực hiện đầu tư xây dựng các dự án công trình như: San ủi mặt bằng khu trung tâm huyện phía Đông sông Pô Kô, cầu 16/5 gắn với Chợ thị trấn, Đường giao thông vào trung tâm huyện, nhà làm việc trụ sở Huyện ủy ... tiếp tục tổ chức lập quy hoạch chi tiết trung tâm cụm xã đối với UBND xã Mường Hoong, Ngọc Linh, Đắk Nhoong.

⁹ Tiếp tục thực hiện đầu tư xây dựng Cầu 16/5, San ủi mặt bằng khu trung tâm huyện, xin ý kiến Sở xây dựng về vị trí đầu giá đất đường Lê Hồng Phong. Chỉ đạo cơ quan chuyên môn thực hiện lập quy hoạch xây dựng nghĩa trang nhân dân khu trung tâm huyện, trồng mới và cải tạo cây xanh phân tán khu vực trung tâm thị trấn. Xin chủ trương lập quy hoạch vùng huyện. Tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện Kế hoạch của Ban Thường vụ Huyện ủy thực hiện Chương trình số 51-Ctr/TU ngày 19/01/2023 của Ban Thường vụ tỉnh ủy “về thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 24/01/2022 của Bộ Chính trị về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2045”. Chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thực hiện Dự án, công trình đầu tư xây dựng trên địa bàn huyện; Hoàn thiện các thủ tục hồ sơ, triển khai dự án Cải tạo và trồng mới cây xanh trên địa bàn huyện. Tiếp tục chỉ đạo Trung tâm môi trường và Dịch vụ đô thị huyện thực hiện các nhiệm vụ đặt hàng trong năm 2023 như: Thu gom chất thải rắn đô thị, duy trì vệ sinh đường phố, duy tu bảo dưỡng hệ thống điện công lộ, cây xanh đô thị vệ sinh môi trường trồng cây xanh, tạo mỹ quan đô thị tại trung tâm thị trấn đảm bảo tiêu chuẩn đô thị loại V; Hoàn thiện Đề án di dời trung tâm hành chính huyện Đắk Glei, tham mưu UBND huyện phê duyệt đề án theo quy định; thực hiện lập nhiệm vụ quy hoạch xây dựng vùng huyện.

¹⁰ Phối hợp với Đội Quản lý thị trường số 3 ký 03 cam kết (không sản xuất, tàng trữ hàng giả, hàng kém chất lượng, vi phạm sở hữu trí tuệ) tại cơ sở kinh doanh, xử lý 01 hành vi vi phạm điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm với số tiền: 2.000.000 đồng (bằng chữ: Hai triệu đồng chẵn).

- Công tác cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp huyện tiếp tục được chú trọng. Đã xây dựng ban hành và lãnh đạo triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 11-NQ/TU ngày 16 tháng 5 năm 2022 của Tỉnh ủy “*về cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh và tăng cường thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030*”. rà soát, điều chỉnh, bổ sung danh mục dự án thu hút đầu tư để phù hợp với tình hình thực tế và nhu cầu phát triển của huyện¹¹. Bên cạnh đó, huyện đã phối hợp với sở, ngành, nhà đầu tư để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các nhà đầu tư nhằm kêu gọi, đẩy nhanh tiến độ đầu tư trên địa bàn huyện.

- Ngày 21/9/2023, UBND huyện Đắk Glei đã tổ chức Hội nghị đối thoại doanh nghiệp, hộ kinh doanh, Hợp tác xã và Tổ hợp tác trên địa bàn huyện Đắk Glei năm 2023. Tham gia Hội nghị có đại diện Sở Công thương tỉnh, Thường trực HĐND huyện, đồng chí Chủ tịch UBND huyện, Lãnh đạo các phòng, ban, ngành, Bí thư Đảng ủy, Lãnh đạo UBND các xã, thị trấn cùng 21 đơn vị tư vấn, xây lắp đang thực hiện các dự án trên địa bàn huyện, 68 doanh nghiệp, 16 Hợp tác xã, 109 Tổ hợp tác, đại diện 60 Hộ kinh doanh trên địa bàn huyện tham dự. Thông qua Hội nghị đối thoại là dịp để cơ quan quản lý Nhà nước và Doanh nghiệp gặp gỡ, trao đổi, nhằm tháo gỡ khó khăn cho các Doanh nghiệp, HTX, THT và HKD trong quá trình đầu tư, sản xuất kinh doanh; thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phục hồi, thúc đẩy sản xuất, kinh doanh trong thời gian tới.

- Tình hình hoạt động sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp cơ bản được duy trì. Ước thực hiện cả năm thành lập mới khoảng 05 doanh nghiệp, đạt 100% kế hoạch và đạt 83,3% so với cùng kỳ năm trước; tổng vốn đăng ký khoảng 15 tỷ đồng, đạt 100% kế hoạch và bằng 107,1% so với cùng kỳ. Thành lập mới khoảng 03 hợp tác xã, vượt kế hoạch; nâng tổng số hợp tác xã trên địa bàn huyện lên 17 hợp tác xã. Có 109 THT đạt 132,9% so với kế hoạch, tăng 44% so với cùng kỳ.

e. Tình hình thực hiện quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu

- Công tác quản lý Nhà nước về đất đai được chú trọng. Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 đã được UBND tỉnh Kon Tum phê duyệt¹². Việc thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất được thực hiện công bố công khai theo đúng kế hoạch; Công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn huyện được thực hiện thường xuyên¹³; Việc kiểm tra, nắm bắt

¹¹ Đề xuất bổ sung danh mục các dự án đủ điều kiện kêu gọi, thu hút đầu tư giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện như sau: (1) Dự án: Hạ tầng Cụm công nghiệp – tiêu thụ công nghiệp Đắk Sút, xã Đắk Kroong, huyện Đắk Glei (2) Dự án: Khai thác quỹ đất để tạo vốn phát triển tài sản kết cấu hạ tầng giao thông tại trung tâm xã Đắk Môn, huyện Đắk Glei (3) Dự án Du lịch sinh thái Thác Đắk Bông, thôn Dục Lang, xã Đắk Long, huyện Đắk Glei (4) Dự án Du lịch sinh thái Thác Đắk Ruồi, thôn Đắk Tung, thị trấn Đắk Glei, huyện Đắk Glei.

¹² Quyết định số 228/QĐ-UBND ngày 18/5/2023 của UBND tỉnh Kon Tum về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2023 trên địa bàn huyện Đắk Glei.

¹³ **Công tác cấp GCN QSD đất, cho thuê đất hộ gia đình, cá nhân:** Trong năm 2023, Phòng Tài nguyên và Môi trường đã tham mưu UBND huyện 63 trường hợp Công nhận QSD đất, trong đó Công nhận QSD đất như giao đất có thu tiền sử dụng đất: 21 trường hợp với diện tích 8.863,5 m² (ODT: 1.536,8 m², ONT: 25.531 m² và NHK: 5.200,6 m²); Công nhận QSD đất như giao đất không thu tiền sử dụng đất: 42 trường hợp với diện tích 136.108,8 m² (ODT: 590, CLN: 86.191 m² và NHK: 53001,2 m²).

Công tác chuyển mục đích sử dụng đất: Trong năm 2023 đã tham mưu UBND huyện cho phép chuyển mục đích sử dụng đất đối với 10 trường hợp với diện tích 2511,6 m² (đất ODT: 390 m², đất ONT: 107,8 m², HNK: 832 m² và CLN: 231,8 m²).

tình hình hoạt động khai thác tài nguyên, khoáng sản¹⁴ và môi trường đảm bảo quy định¹⁵, dự kiến tỷ lệ cơ sở sản xuất kinh doanh đạt tiêu chuẩn về môi trường năm 2023 đạt 100%, đạt 100% kế hoạch. Tỷ lệ xử lý triệt để cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng đạt 60%, đạt 60% kế hoạch.

- Công tác khắc phục các công trình thủy lợi, hệ thống kênh mương, giao thông nông thôn, cấp nước sinh hoạt bị hư hỏng do mưa lũ năm 2022 gây ra được chỉ đạo tích cực. Ngoài ra, nhằm chủ động trong công tác phòng, chống, ứng phó kịp thời, hiệu quả, giảm thiểu thiệt hại do thiên tai gây ra, Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành Kế hoạch phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2023¹⁶, đồng thời chuẩn bị vật tư, phương tiện, trang thiết bị cần thiết để thực hiện công tác phòng chống thiên tai có hiệu quả, hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại về người và tài sản cho người dân.

2. Về văn hóa, xã hội

a. Về giáo dục đào tạo, phát triển nguồn nhân lực:

- Công tác xóa bỏ phòng học tạm, mượn trên địa bàn huyện được quan tâm thực hiện, đến nay ngành giáo dục không còn phòng học tạm. Mạng lưới cơ sở giáo dục các cấp học được sắp xếp hợp lý¹⁷. Công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia tiếp tục được chú trọng, đến nay có 13/31¹⁸ trường được công nhận đạt chuẩn quốc gia, chiếm tỷ lệ 41,93%, đạt 92,8% kế hoạch, bằng 95,8% so với cùng kỳ năm trước. Dự kiến đến cuối năm công nhận thêm 01 trường đạt chuẩn quốc gia (14 trường). Công tác tổng kết năm học 2022-2023 được thực hiện theo đúng tiến độ với chất lượng

Công tác thu hồi đất: Trong năm 2023, tham mưu UBND huyện ban hành các Thông báo và Quyết định thu hồi đất thực hiện 06 công trình, dự án trên địa bàn huyện (Dự án: Nhà máy điện gió tân Tấn Nhật.; Dự án: Thủy điện Đăk Mi 1A; Dự án: Sắp xếp, ổn định dân cư tại chỗ xã Mường Hoong, huyện Đăk Glei; Dự án: Sắp xếp, ổn định dân cư tại chỗ xã Ngọc Linh, huyện Đăk Glei; Dự án: Sắp xếp, ổn định dân cư tập trung và tại chỗ xã Xốp huyện Đăk Glei; Công trình: Trường PTDTBT THCS xã Đăk Long)

¹⁴ Trong năm 2023, đã tổ chức 60 đợt kiểm tra tình hình khai thác cát, sỏi, vàng... trái phép tại các xã Đăk Môn, Đăk Kroong, Đăk Long, Đăk Nhoong, Đăk Pek, Đăk Plô. Qua kiểm tra không phát hiện tình trạng khai thác khoáng sản trái phép. Đối với các xã, thị trấn còn lại, qua nắm bắt thông tin và báo cáo kết quả kiểm tra của UBND các xã, thị trấn, trên địa bàn huyện không có trường hợp nào vi phạm khai thác khoáng sản trái phép; Các tổ chức, cá nhân được cấp phép khai thác trong quá trình hoạt động chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của Nhà nước trong khai thác chế biến khoáng sản.

Bên cạnh đó, UBND huyện ban hành Văn bản về việc lập thủ tục đóng cửa mỏ khai thác khoáng sản và bàn giao đất cho địa phương quản lý (*Công ty Cổ phần Thép Đông Á*).

¹⁵ Tiếp nhận 02 hồ sơ và cho ý kiến đề cương Nhiệm vụ lập báo cáo đánh giá tác động môi trường đối với 02 công trình dự án trên địa bàn huyện. Ban hành Văn bản hướng dẫn thực hiện một số tiêu chí, chỉ tiêu thuộc bộ tiêu chí quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 – 2025; Hướng dẫn thực hiện bộ tiêu chí thôn nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn huyện. Phối hợp Trung tâm quan trắc Tài nguyên và Môi trường tỉnh lấy mẫu quan trắc định kỳ trên địa bàn huyện và tiến hành khảo sát các điểm dự kiến thuộc mạng lưới quan trắc tỉnh Kon Tum. Tham mưu UBND huyện xây dựng Kế hoạch triển khai các hoạt động hưởng ứng Ngày Đa dạng sinh học, Ngày Môi trường thế giới năm 2023 trên địa bàn huyện. Tham mưu UBND huyện có ý kiến đối với 04 hồ sơ đánh giá tác động môi trường và hồ sơ cấp phép Môi trường của các công trình, dự án trên địa bàn huyện. Tổ chức thẩm định và tham mưu cấp phép môi trường cho Hộ kinh doanh Trần Đình Trọng địa chỉ tại Thôn Brông Mỹ, xã Đăk Môn, huyện Đăk Glei, tỉnh Kon Tum được thực hiện các hoạt động bảo vệ môi trường của cơ sở. Khai thác khoáng sản cát làm VLXDTT tại thôn Broong Mỹ, xã Đăk Môn, huyện Đăk Glei và thôn Đăk Giá, xã Đăk Ang, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum, đến nay đã hoàn thành công tác cấp Giấy phép môi trường khai thác khoáng sản đối với hộ Hộ kinh doanh Trần Đình Trọng.

¹⁶ Kế hoạch số 17/KH-UBND ngày 07/2/2023 của UBND huyện Đăk Glei.

¹⁷ Năm học 2023-2024 (tính đến ngày 30/10/2023) toàn ngành có 31 đơn vị trường học, có 526 lớp và 14.327 học sinh (*giảm 01 đơn vị so với năm học 2022-2023. Lý do: Tổ chức lại trên cơ sở sáp nhập trường ở xã Đăk Choong*).

¹⁸ Trong đó: Mầm non 04/12 trường chiếm tỷ lệ 33,33%; cấp Tiểu học 4/6 trường đạt tỷ lệ 66,66%; cấp THCS 4/5 trường đạt tỷ lệ 80%; TH&THCS 01/08 trường chiếm tỷ lệ 12,4%.

giáo dục ngày càng được cải thiện, đặc biệt là vùng dân tộc thiểu số¹⁹. Công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục được củng cố, nâng cao chất lượng²⁰. Công tác phân luồng học sinh sau tốt nghiệp trung học cơ sở được đẩy mạnh, tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS chuyển sang học nghề ước đạt 17%, bằng 100% so với kế hoạch, tăng 13% so với cùng kỳ năm trước.

- Công tác phát triển nguồn nhân lực tiếp tục được chú trọng triển khai. Đề án

¹⁹ - Năm học 2023-2024: Tỷ lệ huy động học sinh ra lớp (không tính trẻ dưới 3 tuổi) có 14.073/14.231 học sinh, đạt tỷ lệ 98,89%

- Chất lượng giáo dục học sinh, chất lượng của học sinh dân tộc thiểu số:

+ Thông kê chung: Khối 8,9: Hạnh kiểm xếp loại Trung bình trở lên 99,9%; loại Yếu 0,1%. Học lực xếp loại Trung bình trở lên 97,02% ; loại Yếu, Kém 2,98%. Khối 6, 7 : Hạnh kiểm xếp loại Đạt trở lên 99,31 % ; loại Chưa đạt 0,69%. Học lực xếp loại Đạt trở lên 94,42 % ; loại Chưa đạt 5,58%.

+ Học sinh DTTS: Khối 8, 9 : Hạnh kiểm xếp loại Trung bình trở lên 99,87 % ; loại Yếu 0,13%. Học lực xếp loại Trung bình trở lên 96,71 % ; loại Yếu, Kém 3,29%. Khối 6, 7 : Hạnh kiểm xếp loại Đạt trở lên 99,29 % ; loại Chưa đạt 0,71%. Học lực xếp loại Đạt trở lên 93,90 % ; loại Chưa đạt 6,10%.

+ Kết quả học tập và rèn luyện học sinh lớp 1,2,3,4,5 năm học 2022-2023

* Chất lượng học sinh lớp 1,2,3: Kết quả Môn Toán: HTT 51,55%, HT 46,57%, CHT 1,88%; Kết quả Môn Tiếng Việt : HTT 50,24%, HT 47,72%, CHT 2,04%; Về *Năng lực*: Tự chủ và tự học loại Tốt 31,92%; Đạt 67,23%; Cần cố gắng 0,85%. Giao tiếp và hợp tác loại Tốt 32,01%; Đạt 67,26%; Cần cố gắng 0,73%. Giải quyết vấn đề và sáng tạo loại Tốt 31,59%; Đạt 67,47%; Cần cố gắng 0,94%. Ngôn ngữ loại Tốt 37,10%; Đạt 61,16%; Cần cố gắng 1,74%. Tính toán loại Tốt 37,53%; Đạt 60,83%; Cần cố gắng 1,64%. Khoa học loại Tốt 31,80%; Đạt 67,59%; Cần cố gắng 0,61%. Thẩm mỹ loại Tốt 32,04%; Đạt 67,74%; Cần cố gắng 0,49%. Thể chất loại Tốt 33,29%; Đạt 66,25%; Cần cố gắng 0,46%. Công nghệ loại Tốt 32,66%; Đạt 67,16%; Cần cố gắng 0,18%; Về *phẩm chất*: Yêu nước loại Tốt 33,81%; Đạt 65,92%; Cần cố gắng 0,27%. Nhân ái loại Tốt 33,26%; Đạt 66,43%; Cần cố gắng 0,3%. Chăm chỉ loại Tốt 33,2%; Đạt 66,31%; Cần cố gắng 0,49%. Trung thực loại Tốt 32,87%; Đạt 66,83%; Cần cố gắng 0,3%. Trách nhiệm loại Tốt 32,65%; Đạt 67,01%; Cần cố gắng 0,34%. Kết quả Môn Tiếng Việt : HTT 50,24%, HT 47,72%, CHT 2,04%; Môn Toán: HTT 51,55%, HT 46,57%, CHT 1,88%

* Kết quả học tập và rèn luyện của học sinh năm học 2022-2023 đối với học sinh lớp 4,5: Kết quả môn Toán hoàn thành tốt 27,00%; hoàn thành 72,55%; chưa hoàn thành 0,45%. Kết quả môn Tiếng Việt hoàn thành tốt 23,46%; hoàn thành 75,97%; chưa hoàn thành 0,76%. *Năng lực*: Tự phục vụ, tự quản loại Tốt 25,07%; Đạt 74,75%; Cần cố gắng 0,18%. Năng lực hợp tác loại Tốt 24,93%; Đạt 74,88%; Cần cố gắng 0,18%. Năng lực tự quản và giải quyết vấn đề loại Tốt 24,65%; Đạt 75,16%; Cần cố gắng 0,18%; *Phẩm chất*: Chăm học, chăm làm loại Tốt 26,78%; Đạt 73,13%; Cần cố gắng 0,09%. Phẩm chất tự tin, trách nhiệm loại Tốt 27,01%; Đạt 72,99%; Cần cố gắng 00%. Phẩm chất trung thực, kỷ luật loại Tốt 27,52%; Đạt 72,48%; Cần cố gắng 00%. Phẩm chất đoàn kết, yêu thương loại Tốt 28,86%; Đạt 71,14%; Cần cố gắng 00%;

* Chất lượng trẻ 5 tuổi cuối năm học 2022-2023: Lĩnh vực Thể chất: 1210/1244 đạt tỷ lệ 97,3%, Lĩnh vực Quan hệ tình cảm xã hội: 1195/1244 đạt tỷ lệ 96,06%, Lĩnh vực Ngôn ngữ và giao tiếp: 1199/1244 đạt tỷ lệ 96,4%, Lĩnh vực Nhận thức: 1193/1244 đạt tỷ lệ 95,9%; Kết quả học tập và rèn luyện của học sinh học kỳ I năm học 2022-2023 đối với bậc THCS: Hạnh kiểm xếp loại Trung bình trở lên 99,6%; loại Yếu 0,4%. Học lực xếp loại Trung bình trở lên 88,2% ; loại Yếu, Kém 11,8%. Chất lượng giáo dục của học sinh dân tộc thiểu số bậc THCS: Hạnh kiểm xếp loại Trung bình trở lên 99,6%; loại Yếu 0,4%. Học lực xếp loại Trung bình trở lên 87,1% ; loại Yếu, Kém 12,9%

²⁰* *Phổ cập giáo dục mầm non*: Huy động trẻ 5 tuổi ra lớp: 1251/1251 trẻ em, đạt tỷ lệ 100% (tính năm học 2022-2023). Trẻ em 5 tuổi được chăm sóc giáo dục theo chương trình GDMN, số lượng 1251/1251 đạt tỷ lệ 100% (tính năm học 2022-2023). Trẻ em được hưởng các chính sách theo quy định hiện hành, số lượng 2510/3880 tỷ lệ 64,69% (trong đó có 869/1251 trẻ 5 tuổi, đạt tỷ lệ 69,46%) (tính năm học 2022-2023). Trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình GDMN, số lượng 1180/1180 đạt tỷ lệ 100%. Trẻ em dân tộc thiểu số được chuẩn bị tiếng Việt trước khi vào lớp 1, số lượng 1127/1127, đạt tỷ lệ 100% (năm học 2021-2022).

* *Phổ cập giáo dục tiểu học*: Số trẻ 6 tuổi vào học lớp 1: 1177/1177, đạt tỷ lệ 100%. Số trẻ 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học: 1105/1211, đạt tỷ lệ 91,24%. Số trẻ 11 tuổi đang học tiểu học: 106/1211, đạt tỷ lệ 8,75%. Số trẻ 11-14 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học: 4196/4329, đạt tỷ lệ 96,92%. Đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3.

* *Phổ cập giáo dục THCS*: Tỷ lệ thanh thiếu niên 15-18 tuổi tốt nghiệp THCS là 3114/3623, đạt tỷ lệ 85,95% . Đạt chuẩn phổ cập giáo dục mức độ 2.

* *Kết quả xóa mù chữ*: Tổng số người 15 đến 25 tuổi thuộc diện XMC: 10.299 người, trong đó: Số người biết chữ mức độ 1: Số lượng 10.286/10.299, đạt tỷ lệ: 99,87%. Số người biết chữ mức độ 2: Số lượng 10.276/10.299, đạt tỷ lệ: 99,78%. Tổng số người 15 đến 35 tuổi thuộc diện XMC: 20.674 người, trong đó: Số người biết chữ mức độ 1: Số lượng 20.605/20.674, đạt tỷ lệ: 99,66%. Số người biết chữ mức độ 2: Số lượng 20.358/20.674, đạt tỷ lệ: 99,93%. Tổng số người 15 đến 60 tuổi thuộc diện XMC: 32.669, người, trong đó: Số người biết chữ mức độ 1: Số lượng 32.265/32.669, đạt tỷ lệ: 98,76%; Số người biết chữ mức độ 2: Số lượng 31.238/32.669, đạt tỷ lệ: 95,62%.

“Phát triển nguồn nhân lực tỉnh Kon Tum đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050” giai đoạn 2021-2025 được triển khai tích cực. Công tác bồi dưỡng, tập huấn, nâng cao năng lực cho đội ngũ giáo viên nhằm đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông 2018 được thực hiện theo đúng lộ trình. Đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý được đặc biệt quan tâm, tăng cường cả về số lượng và chất lượng²¹. Triển khai có hiệu quả công tác bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ giáo viên để đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông 2018.

b. Chăm sóc sức khỏe Nhân dân: Công tác phòng chống dịch bệnh được triển khai tích cực. Các dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm được kiểm soát và ổn định²². Hoạt động tiêm chủng mở rộng được duy trì thường xuyên tại 100% xã, thị trấn. Chất lượng khám, chữa bệnh được nâng cao, chú trọng đến sự hài lòng của người bệnh, đảm bảo an toàn cho người dân²³. Đến nay, đã có 100% trạm y tế có bác sỹ; 100% tỷ lệ đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã. Công tác kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm được triển khai tích cực²⁴, nhất là trong dịp Tết Nguyên đán Quý Mão, Tháng hành động vì An toàn thực phẩm²⁵. Công tác vận động toàn dân tham gia mua thẻ bảo hiểm y tế được tăng cường. Ước thực hiện năm 2023, tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đạt 95,03%, bằng 100% kế hoạch, bằng 100% so với cùng kỳ.

d. Về lao động, việc làm; bảo đảm an sinh xã hội, công tác giảm nghèo:

- Công tác đào tạo nghề tiếp tục được duy trì²⁶. Triển khai tuyển dụng lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng năm 2023²⁷; tỷ lệ bao phủ bảo hiểm xã hội so với lực lượng lao động ước đạt 15,73%, đạt 99,6% kế hoạch, bằng 118,3% so với cùng kỳ; tỷ lệ bao phủ bảo hiểm thất nghiệp ước đạt 6,73%, đạt 101,7% kế hoạch, bằng 112,4% so với cùng kỳ.

- Công tác đào tạo nghề tiếp tục được duy trì²⁸, tỷ lệ lao động nông thôn qua

²¹ Tổng số người làm việc trong các đơn vị trường học được giao năm 2023 là **1.011** biên chế ²¹. Hiện nay có **939** người

²² Một số bệnh dịch trong năm: 22 ca thủy đậu 22, 08 ca sốt xuất huyết Dengue, 05 ca tay chân miệng, 01 ca quai bị, 40 ca bệnh lao - có 31 ca AFB (+), 08 ca lao ngoài phổi, 02 ca bệnh phong, 02 ca nhiễm HIV mới, 147 ca đau mắt đỏ. Sốt rét, cúm A (H1N1, H5N1, H7N9), MERS-CoV, sởi, sốt phát ban..., bệnh dại không ghi nhận trường hợp mắc.

²³ Tổng số lượt khám chữa bệnh (số liệu tính từ ngày 01/01/2023 đến ngày 31/10/2023) đạt 58.945 lượt người; trong đó số lượt điều trị nội trú 2.767 lượt người, ngoại trú 33.532.

²⁴ Đoàn kiểm tra liên ngành an toàn thực phẩm huyện kiểm tra tại 12 xã, thị trấn được 54 cơ sở, 100% đạt yêu cầu. Phối hợp Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện tập huấn kiến thức và các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm đối với 14 trường học có bếp ăn tập thể trên địa bàn huyện Đăk Glei với 56 giáo viên, nhân viên tham gia. Kiểm tra liên ngành an toàn thực phẩm đối với 10 bếp ăn tập thể trường học và 01 căn tin ăn, uống.

²⁵ 278 cơ sở được kiểm tra, trong đó có 268 cơ sở đạt chiếm 96,4%, 10 cơ sở không đạt chiếm 3,6%, buộc tiêu huỷ 4 cơ sở với 6 loại sản phẩm (5,675kg), xử phạt 02 cơ sở 900.000 đồng.

²⁶ Trong 6 tháng đầu năm 2023 trên địa bàn huyện đã tuyển sinh đào tạo được 05 lớp, với 164/385 người, đạt 42,59% so với kế hoạch chỉ tiêu của UBND tỉnh giao; trong đó: Nghề Nông nghiệp: 04 lớp, với 131 chỉ tiêu; Nghề Phi Nông nghiệp: 01 lớp, với 33 chỉ tiêu

²⁷ Đối với Công ty Cổ phần Đầu tư Thuận An DMC, Công ty cổ phần cung ứng và quản lý nhân lực Thăng Long, Công ty TNHH thương mại dịch vụ ENDLESS, Công ty Cổ phần cung ứng nhân lực MEKONG; triển khai kế hoạch tuyển chọn thực tập sinh nữ đi thực tập kỹ thuật tại Nhật Bản đợt 01 năm 2023; Công ty Cổ phần Trường Gia GROUP; Công ty Cổ phần đầu tư tập đoàn NEWSTAR; Công ty Cổ phần cung ứng nhân lực TRASESCO; Công ty Cổ phần phát triển công nghiệp xây lắp và thương mại Hà Tĩnh. HT1; Công ty TNHH Quốc tế DAIICHI GROUP; tuyển ứng viên điều dưỡng, hộ lý đi làm việc tại Nhật Bản...

²⁸ Đến thời điểm hiện tại đã và đang đào tạo 9 lớp nghề với 299 học viên tham gia học. Trong đó: 02 lớp nghề phi nông nghiệp với 63 học viên; 07 lớp nghề nông nghiệp với 236 học viên; dự kiến từ nay đến cuối năm đào tạo

đào tạo nghề đạt 8,9%, đạt 101,7% so với kế hoạch. Tiếp tục thông tin đến cấp cơ sở và các đơn vị có liên quan về chủ trương của tỉnh Kon Tum tuyển dụng lao động tham gia XKLD đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo hợp đồng của doanh nghiệp²⁹. Tổng số lao động được giải quyết việc làm trong năm khoảng 522 người. Công tác phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp được tăng cường. Ước thực hiện cả năm, tỷ lệ bao phủ bảo hiểm xã hội so với lực lượng lao động đạt 15,8%, bằng 100% kế hoạch, giảm 0,1% so với cùng kỳ; tỷ lệ bao phủ bảo hiểm thất nghiệp so với lực lượng lao động trong độ tuổi lao động là 6,8%, đạt 102% so với kế hoạch, tăng 0,1% so với cùng kỳ.

- Các chế độ, chính sách bảo đảm an sinh, phúc lợi xã hội được quan tâm, thực hiện đầy đủ, kịp thời; đặc biệt là công tác chăm lo Tết Nguyên đán Quý Mão cho Nhân dân theo chủ trương “*mọi người, mọi nhà đều được vui tết, đón xuân, bảo đảm an sinh xã hội*”³⁰. Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo có nguy cơ thiếu lương

thêm 02 lớp nghề Nông nghiệp với 70 chỉ tiêu. Nâng số lớp đào tạo năm 2023 lên 11 lớp với 369 người, đạt 95,8% so với kế hoạch.

²⁹ Đối với Công ty Cổ phần Đầu tư Thuận An DMC, Công ty cổ phần cung ứng và quản lý nhân lực Thăng Long, Công ty TNHH thương mại dịch vụ ENDLESS, Công ty Cổ phần cung ứng nhân lực MEKONG; triển khai kế hoạch tuyển chọn thực tập sinh nữ đi thực tập kỹ thuật tại Nhật Bản đợt 01 năm 2023; Công ty Cổ phần Trường Gia GROUP; Công ty Cổ phần đầu tư tập đoàn NEWSTAR; Công ty Cổ phần cung ứng nhân lực TRASESCO; Công ty Cổ phần phát triển công nghiệp xây lắp và thương mại Hà Tĩnh. HT1; Công ty TNHH Quốc tế DAIICHI GROUP; tuyển ứng viên điều dưỡng, hộ lý đi làm việc tại Nhật Bản; Công ty Cổ phần Thương mại Phúc Chiến Thắng; Công ty Cổ phần phát triển nguồn nhân lực MD Việt Nam; Công ty TNHH MTV Đào tạo và cung ứng nguồn nhân lực Ha Ui. hoạt động dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài quy định của pháp luật. Trong năm 2023, chưa phát sinh trường hợp đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài.

³⁰ (1) Đối với Người có công:

+ Quà Chủ tịch nước thăm và tặng 551 đối tượng, kinh phí 165,600 triệu đồng³⁰.
+ Quà cấp tỉnh (Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban MTTQVN tỉnh) thăm, tặng người có công tiêu biểu 10 đối tượng, kinh phí 15,0 triệu đồng³⁰.

+ Quà cấp huyện (Huyện ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban MTTQVN huyện) thăm, tặng đối tượng chính sách, người có công với cách mạng, thân nhân người có công với cách mạng đang hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng: 281 đối tượng, kinh phí 84,300 triệu đồng³⁰.

+ Ban Nội chính Trung ương thăm tặng 03 đối tượng người có công với cách mạng có hoàn cảnh khó khăn với 01 suất quà và 2,0 triệu đồng tiền mặt, tổng kinh phí thực hiện 6,0 triệu đồng; Thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương thăm tặng 01 suất quà trị giá 1,0 triệu đồng và 1,0 triệu đồng tiền mặt cho 20 đối tượng, tổng kinh phí thực hiện 40,0 triệu đồng; Công ty Tân Cảng Sài Gòn thăm tặng 01 đối tượng, kinh phí 3,5 triệu đồng. Quà xã hội hóa (quà cấp xã, thị trấn) tự cân đối ngân sách địa phương thăm và tặng 47 đối tượng, kinh phí thực hiện 2,350 triệu đồng

(2) Chính sách bảo trợ xã hội

+ Thực hiện tiếp nhận và hỗ trợ 64.365 kg tấn gạo Tết nguyên đán và Giáp hạt Quý Mão 2023 của Chính Phủ cho 1.319 hộ; 4.291 nhân khẩu đến UBND các xã, thị trấn cấp phát cho nhân dân.

+ Tiếp nhận kinh phí của Chủ tịch nước, UBND tỉnh thăm chúc thọ, mừng thọ Người cao tuổi tròn 100 tuổi, 90 tuổi³⁰. Chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi tròn 70, 75, 80, 85, 95, trên 100 tuổi cho 352 đối tượng với tổng số tiền là 277,150 triệu đồng.

+ Tham mưu trích nguồn kinh phí của huyện thăm, hỏi động viên đối tượng Bảo trợ xã hội dịp Tết nguyên đán 2023 với 80 suất quà (tiền mặt) với tổng số kinh phí 32 triệu đồng.

+ Tham mưu UBND huyện trích nguồn kinh phí hoạt động được Ủy ban nhân dân huyện giao năm 2023 của Ban công tác người cao tuổi tổ chức thăm hỏi, động viên người cao tuổi có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn trên địa bàn huyện với 15 suất quà = 4,5 triệu đồng (mỗi suất quà trị giá 300.000 đồng).

+ Chỉ đạo triển khai rà soát thực hiện chính sách trợ giúp xã hội theo Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội, hỗ trợ chi phí mai táng đối với đối tượng bảo trợ xã hội và Nghị quyết 68/2021/NQ-HĐND ngày 14/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum

+ Tham mưu UBND huyện tổ chức thăm hỏi, tặng quà cho đối tượng là Người khuyết tật đặc biệt nặng có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn có ý chí vươn lên trong cuộc sống tại các xã, thị trấn nhân ngày Người khuyết tật Việt Nam 18/4/2023.

(3) Đã xuất nguồn ngân sách của huyện với số tiền 1.228,7 triệu đồng: Hỗ trợ 2.118 hộ nghèo theo tiêu chí thiếu hụt các dịch vụ xã hội để đón Tết Nguyên đán với số tiền 1,270,8 triệu đồng và hỗ trợ 1.237 hộ cận nghèo với số tiền 371,1 triệu. Hỗ trợ chăn đấp và áo lạnh cho nhân dân 893 cái³⁰/893 hộ/3.351 nhân khẩu với số tiền 280 triệu đồng

thực đề nghị hỗ trợ trong dịp Tết Nguyên đán Quý Mão năm 2023 là 1.319 hộ với 4.291 nhân khẩu với nhu cầu đề nghị Thủ tướng Chính phủ hỗ trợ trong dịp Tết Nguyên đán Quý Mão và Giáp hạt năm 2023 toàn huyện 64.370 kg gạo. Tiếp nhận và chuyển quà từ mạnh thường quân đến nhân dân³¹... Công tác giảm nghèo tiếp tục được quan tâm³², đã thực hiện cấp thẻ bảo hiểm y tế cho hộ nghèo, cận nghèo; thực hiện chính sách hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo, hộ chính sách xã hội....

- Công tác giải quyết đất ở, đất sản xuất cho các hộ đồng bào dân tộc thiểu số tiếp tục được chú trọng, ước thực hiện 6 tháng đầu năm 2023, tỷ lệ hộ dân tộc thiểu số có đất ở khoảng 94,55% đạt 99,5% kế hoạch; tỷ lệ hộ dân tộc thiểu số có đất sản xuất khoảng 98,62%, đạt 99,8% kế hoạch.

- Công tác giải quyết đất ở, đất sản xuất cho các hộ đồng bào dân tộc thiểu số tiếp tục được chú trọng, đến nay, tỷ lệ hộ dân tộc thiểu số có đất ở khoảng 94,55%; tỷ lệ hộ dân tộc thiểu số có đất sản xuất khoảng 98,62%; đến hết năm 2023 ước thực hiện tỷ lệ hộ dân tộc thiểu số có đất ở là 95,01%, đạt 100% kế hoạch, tăng 0,5% so với cùng kỳ năm trước; tỷ lệ hộ dân tộc thiểu số có đất sản xuất là 98,83%, đạt 100% kế hoạch và tăng 0,2% so với cùng kỳ năm trước.

e. Văn hóa - thể thao; thông tin - truyền thông

- Các hoạt động văn hoá tổ chức đảm bảo thiết thực, tạo không khí vui tươi trong Nhân dân³³. Công tác khôi phục, bảo tồn, phát huy giá trị bản sắc văn hóa, truyền thống của các dân tộc thiểu số triển khai tích cực³⁴. Các di tích lịch sử được

và 1,940kg muối tinh cho 388 hộ dân tại xã Ngọc Linh với tổng số tiền 20 triệu đồng. Trích nguồn kinh phí thăm, hỏi động viên đối tượng bảo trợ xã hội 80 xuất quà (tiền mặt) với tổng số kinh phí 32 triệu đồng.

³¹Quà của Quỹ Thiện Tâm tặng cho 350 hộ của xã Mường Hoong, Ngọc Linh, tổng kinh phí 210 triệu đồng (mỗi hộ 600 ngàn đồng). Quà của Nhóm “Chia sẻ - Sharing” của Bà Mai Thị Hạnh - Phu nhân Nguyên Chủ tịch nước Trương Tấn Sang, Tập đoàn TTC tại Thành phố Hồ Chí Minh 300 phần quà và 150 triệu đồng tặng cho 300 hộ tại 02 xã Mường Hoong, Ngọc Linh.

³²Qua năm bắt sơ bộ từ các xã, thị trấn về tiến độ, kết quả rà soát hộ nghèo, cận nghèo năm 2023; cùng với sự lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt đẩy nhanh tiến độ triển khai, thực hiện giải ngân 03 Chương trình MTQG cho thấy chỉ tiêu phấn đấu thực hiện giảm nghèo đa chiều đến cuối năm 2023 toàn huyện ước sẽ đạt: 7,7% Trong đó: tỷ lệ giảm hộ nghèo: 5,62%; tỷ lệ giảm hộ cận nghèo: 2,08%. (đạt chỉ tiêu theo quy định).

³³Tổ chức các hoạt động in treo 2.274,35m² pano, apphic, băng rôn tuyên truyền kỷ niệm các ngày lễ lớn, các sự kiện của đất nước, của tỉnh, của huyện trong năm 2023: Mừng Đảng, Mừng Xuân Quý Mão năm 2023, phòng chống dịch bệnh Covid-19, tuyên truyền một số nội dung trọng tâm Tinh ủy, UBND tỉnh trên địa bàn huyện; tuyên truyền kỷ niệm 77 năm ngày truyền thống Ngành Thể dục thể thao Việt Nam (26/3/1946-27/3/2023) và ngày chạy Olypmic vì sức khỏe toàn dân năm 2023, tuyên truyền phục vụ nhiệm vụ tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ năm 2023, truyền thông sâu rộng Kế hoạch số 189/KH-UBND ngày 12/8/2021 của UBND huyện về Tiếp tục thực hiện Đề án phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn huyện Đăk Glei và chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước, các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án liên quan đến văn hóa đọc, quy định về cờ Đảng Cộng sản Việt Nam và việc sử dụng cờ Đảng, 80 năm ra đời “Đề cương về văn hóa Việt Nam”, Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia, ngày quốc tế hạnh phúc 20/3, ngày sách Việt Nam 21/4, ngày gia đình Việt Nam 28/6, ngày chuyển đổi số 10/10; Kỷ niệm 48 năm Ngày Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2023) và Giỗ tổ Hùng Vương; thăm tra, xử lý nội dung báo chí phản ánh, dư luận xã hội quan tâm (Chuyên trang Tâm nhìn ngày 05/4/2023), truyền kỷ niệm Ngày Kiến trúc Việt Nam (27/4), tuyên truyền và tổ chức đợt sinh hoạt chính trị lớn về tác phẩm của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, phối hợp tuyên truyền và tổ chức Lễ hưởng ứng Ngày sách và Văn hóa đọc Việt Nam huyện Đăk Glei lần thứ 2 năm 2023; bảo tồn, phục hồi, phát huy giá trị văn hóa nhà rồng truyền thống các dân tộc thiểu số tại chỗ huyện Đăk Glei; kỷ niệm 98 năm Ngày Báo chí Cách mạng Việt Nam (21/6/1925-21/6/2023) và tuyên truyền một số nhiệm vụ trọng tâm trong năm...

³⁴Đoàn nghệ nhân thôn Đăk Wát, xã Đăk Kroong được tình rút đi tham gia Festival văn hóa công chiêng tại Gia Lai, tham gia Ngày hội văn hóa các dân tộc vùng Tây nguyên lần thứ I năm 2023 tại Kon Tum được BTC đánh giá cao. Tổ chức triển khai thực hiện việc bảo tồn, phục hồi và phát huy giá trị văn hóa nhà rồng truyền thống các dân tộc thiểu số tại chỗ tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021-2025 theo Kế hoạch số 3113/KH-UBND ngày 31/8/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum; Triển khai thực hiện việc đầu tư bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa trên địa

bảo tồn và phát huy; hiện đang đề nghị Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch công nhận di tích lịch sử chiến thắng Đăk Pék là di tích cấp quốc gia. Phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa được duy trì. Phong trào văn nghệ được triển khai rộng khắp từ huyện đến cơ sở tổ chức 05 đêm biểu diễn Nghệ thuật chào mừng kỷ niệm các ngày lễ lớn³⁵, biểu diễn 05 buổi tại các buổi Hội nghị của huyện³⁶. Phong trào thể dục thể thao trong quần chúng Nhân dân tích cực triển khai, tổ chức thành công 05 giải thể thao cấp huyện³⁷; tham gia 02 giải thể thao cấp tỉnh³⁸. Công tác xúc tiến, quảng bá về hình ảnh Du lịch Đăk Glei được quan tâm³⁹.

- Hạ tầng công nghệ thông tin dùng chung của huyện được nâng cấp đáp ứng nhu cầu phục vụ lãnh đạo, chỉ đạo điều hành được an toàn, thông suốt⁴⁰; mạng lưới bưu chính, viễn thông được đầu tư mở rộng và nâng cao chất lượng dịch vụ; công tác đảm bảo an ninh mạng và bảo mật thông tin được chú trọng. Chương trình chuyển đổi số tỉnh Kon Tum đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 được các cấp, các ngành triển khai tích cực⁴¹. Các chương trình Phát thanh, địa phương ngày càng đa

bàn huyện giai đoạn 2021-2025. Phối hợp mở lớp truyền dạy công chiêng, múa xoang tại các xã: Đăk Môn, Đăk Choong, Mường Hoong, Ngọc Linh, Đăk Plô và lớp truyền dạy dệt thủ công truyền thống tại xã Đăk Kroong, Đăk Môn. Tham mưu thực hiện tốt công tác bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa phi vật thể đạt nhiều kết quả tích cực. Tham mưu UBND huyện phê duyệt hương ước các thôn trên địa bàn huyện theo Quyết định 22/2018/QĐ - TTg ngày 08/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước.

³⁵ (1) Văn nghệ Chào mừng kỷ niệm 110 năm Ngày thành lập tỉnh Kon Tum (09/02/1913-09/02/2023) và “mừng Đảng - mừng Xuân” Quý Mão năm 2023; (2) Kỷ niệm 49 năm Ngày chiến thắng Đăk Pék (16/5/1974-19/5/2023), 133 năm Ngày sinh nhật Bác (19/5/1890-19/5/2023); 80 năm ra đời đề cương văn hóa Việt Nam (1943-2023), (3) Phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Kon Tum tổ chức biểu diễn phục vụ nhân dân xã Mường Hoong, (4) Phối hợp UBND xã Đăk Kroong tổ chức đêm giao lưu văn nghệ cùng đoàn công tác Thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương, (5) Phối hợp UBND xã Đăk Pék tổ chức đêm văn nghệ chào mừng kỷ niệm 48 năm Ngày thành lập lại huyện Đăk Glei (01/11/1975-01/11/2023).

³⁶(1) Tại buổi gặp mặt nguyên lãnh đạo huyện qua các thời kỳ và đảng viên 40 năm tuổi đảng trở lên đang sinh sống trên địa bàn huyện nhân kỷ niệm 93 năm Ngày thành lập Đảng cộng sản Việt Nam (03/02/1930-03/02/2023) gắn với kỷ niệm 110 năm Ngày thành lập tỉnh Kon Tum (09/02/1913-09/02/2023), (2) Hội nghị sơ kết 02 năm thực hiện kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII “Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, (3) hội nghị sơ kết 02 năm thực hiện Cuộc vận động “Làm thay đổi nếp nghĩ, cách làm của đồng bào dân tộc thiểu số, làm cho đồng bào dân tộc thiểu số vươn lên thoát nghèo bền vững), (4) Tại biểu lễ phát động tháng an toàn vệ sinh thực phẩm năm 2023, (5) Hội nghị sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết 33-NQ/TW của Bộ Chính trị về Chiến lược bảo vệ biên giới quốc gia.

³⁷Tham mưu tổ chức Lễ phát động cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại” và Ngày chạy Olympic vì sức khỏe toàn dân năm 2023 (Hoạt động thu hút hơn 600 VĐV là Nhân dân cán bộ CC, VC, học sinh, lực lượng vũ trang đến từ 38 cơ quan, đơn vị, ban ngành tham gia). (1)Giải Bóng bàn, cầu lông mừng Đảng, mừng Xuân năm 2023 và chào mừng kỷ niệm 110 năm Ngày thành lập tỉnh Kon Tum (09/02/1913-09/02/2023); (2)Giải Bóng chuyền nam, nữ huyện Đăk Glei năm 2023 chào mừng kỷ niệm 48 năm Ngày Giải phóng miền Nam thống nhất đất nước (30/4/1975-30/4/2023) và Quốc tế lao động 01/5/2023. (3)Giải bóng đá truyền thống huyện Đăk Glei năm 2023 chào mừng kỷ niệm 78 năm cách mạng tháng Tám thành công (19/8/1945-19/8/2023) và Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (02/9/1945-02/9/2023); (4)Giải Cầu lông thanh thiếu niên hè năm 2023; (5) Hội thi các môn thể thao truyền thống chào mừng kỷ niệm 50 năm chiến thắng Đăk Pék (16/5/1974-16/5/2024).

³⁸(1) Giải Bóng chuyền nam, nữ tỉnh Kon Tum năm 2023. (2) Giải thể thao các dân tộc thiểu số tỉnh Kon Tum năm 2023.

³⁹Tổ chức Cuộc thi “Ảnh đẹp Du lịch Đăk Glei” năm 2023, đón tiếp hơn 1.000 lượt khách đến tham quan du lịch và khảo sát, học tập tại Khu di tích lịch sử Ngục Đăk Glei.

⁴⁰100% cơ quan, địa phương được đầu tư trang thiết bị công nghệ thông tin, lắp đặt hệ thống mạng LAN, kết nối Internet tốc độ cao; 100% cán bộ, công chức có máy tính kết nối Internet phục vụ công tác chuyên môn; 100% cơ quan hành chính nhà nước từ cấp huyện đến xã triển khai phần mềm Công dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh.

⁴¹ Kế hoạch số 219/KH-UBND ngày 23/9/2022 thực hiện Chương trình số 65-CTr/HU ngày 22-7-2022 của BCH Đảng bộ huyện khóa XIX thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 18-2-2022 của BTV Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Kon Tum đến năm 2025, định hướng đến năm 2023.

dạng về loại hình và phong phú nội dung, đáp ứng nhu cầu đời sống tinh thần của người dân⁴².

3. Công tác nội vụ; quốc phòng, an ninh và đối ngoại

- Về công tác cải cách hành chính: Được xác định là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của các cấp, các ngành. UBND huyện đã ban hành Kế hoạch thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2023; Kế hoạch tuyên truyền công tác cải cách hành chính năm; Kế hoạch kiểm tra đột xuất công tác cải cách hành chính để triển khai thực hiện trên địa bàn huyện. Chỉ đạo đẩy mạnh cải cách TTHC nhằm giải quyết tốt hơn TTHC cho người dân, doanh nghiệp trên địa bàn huyện theo hướng nhanh gọn, thuận lợi, góp phần tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của huyện và hỗ trợ phát triển doanh nghiệp, hàng năm.

- Công tác sắp xếp, tổ chức lại các cơ quan, đơn vị được thực hiện theo Nghị định số 107/2020/NĐ-CP và Nghị định số 108/2020/NĐ-CP: Trong thời gian qua, đã tiến hành tổ chức lại Trường Phổ thông dân tộc bán trú Tiểu học xã Đăk Choong, Trường Phổ thông dân tộc bán trú Trung học cơ sở xã Đăk Choong thành Trường Tiểu học và Trung học cơ sở xã Đăk Choong.

- Ngay sau khi các Bộ, ngành Trung ương ban hành Thông tư hướng dẫn về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan chuyên môn thuộc ủy ban nhân dân cấp huyện và văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh. UBND huyện đã ban hành Quyết định quy định chức năng nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy, biên chế đối với 13 cơ quan chuyên môn trực thuộc.

- Năm 2023, trên địa bàn huyện không thực hiện chế độ chính sách tinh giản biên chế. Đang triển khai tổ chức kỳ thi tuyển dụng công chức cấp xã⁴³. Công tác đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức được quan tâm triển khai thực hiện, trong năm đã cử 467 cán bộ, công chức, viên chức tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng do tỉnh, huyện tổ chức.

- Lĩnh vực tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn huyện đã được các cấp, ngành quan tâm thực hiện. Hầu hết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân đã được cơ quan có thẩm quyền thụ lý giải quyết theo đúng quy định pháp luật, góp phần bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của công dân. Đến nay (*tính đến ngày 14/11/2023*), đã tiếp nhận 07 đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân. Đến nay đã giải quyết 05/7 đơn⁴⁴, chiếm tỷ lệ 71,4%, số đơn còn lại đang trong

⁴² Nội dung chương trình phát thanh địa phương duy trì thường xuyên, thông tin tuyên truyền về tình hình phát triển kinh tế - văn hóa xã hội, quốc phòng an ninh, các hoạt động đền ơn đáp nghĩa, thăm chúc tết gia đình có công với cách mạng, người có hoàn cảnh khó khăn, động viên cán bộ, chiến sỹ, người lao động đang làm nhiệm vụ trong dịp Tết; đấu tranh, phản bác thông tin, quan điểm sai trái, thù địch, xuyên tạc, chống phá Đảng, Nhà nước và khối đại đoàn kết toàn dân tộc; tuyên truyền Luật nghĩa vụ quân sự... Đã phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện viết và đưa 371 tin, bài; 38 phóng sự; 84 thông báo, bài tuyên truyền phát trên hệ thống đài truyền thanh không dây, Trang thông tin điện tử huyện và cộng tác 38 bài phóng sự, 123 tin/hình ảnh, 04 Trang địa phương chuyên về tình phát trên sóng KRT - Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh Kon Tum. Thực hiện việc trực tiếp phát sóng Đài tiếng nói Việt Nam, Đài phát thanh tỉnh Kon Tum và phát thanh huyện đảm bảo theo thời gian quy định. Chỉ đạo Tổ kỹ thuật phân công trực phát chương trình phát thanh của địa phương, đảm bảo, đúng quy định; chủ động phối hợp UBND các xã, thị trấn kiểm tra, sửa chữa các cụm Loa phát thanh không dây kịp thời.

⁴³ Kế hoạch số 236/KH-UBND ngày 07/11/2023 và Thông báo số 151/TB-UBND ngày 13/11/2023 của UBND huyện về tuyển dụng công chức cấp xã năm 2023.

⁴⁴⁺ Đối với 06 đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND huyện: UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị kiểm tra, xác minh làm cơ sở tham mưu UBND huyện trả lời đơn kiến nghị của công dân. Đến nay, đã giải quyết được 04 đơn theo quy định; còn 02 đơn các cơ quan, đơn vị đang kiểm tra, xác minh.

thời gian giải quyết.

- Thanh tra huyện đã công bố 02 Kết luận thanh tra⁴⁵ (năm 2022 chuyển sang). Công bố Quyết định và triển khai công tác thanh tra 05 cuộc⁴⁶ theo Kế hoạch đã được phê duyệt năm 2023. Đến ngày 14/11/2023, đã ban hành Kết luận thanh tra 03 cuộc⁴⁷; kết thúc và đang xây dựng KLTT 01 cuộc và đang triển khai thực hiện 01 cuộc. Tổng số tiền sai phạm phát hiện qua công tác thanh tra là: 670.258.412 đồng⁴⁸. Trong đó: Thu hồi nộp NSNN là: 431.131.092 đồng⁴⁹; giảm dự toán số tiền 239.127.320 đồng⁵⁰ đã hết nhiệm vụ chi nhưng đơn vị chưa hoàn trả về NSNN. Thường xuyên đôn đốc các đơn vị được thanh tra nghiêm túc thực hiện kết luận, kiến nghị xử lý về hành chính sau thanh tra, nhất là Kết luận thanh tra số 11/KL-CT, ngày 07/10/2022 của Chánh Thanh tra tỉnh Kon Tum⁵¹ và Kết luận 07/KL-CT ngày 29/12/2022 của Chủ tịch UBND huyện Đăk Glei tại xã Đăk Long⁵².

- Quốc phòng, an ninh được giữ vững, ổn định. Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu ở các cấp; theo dõi, nắm chắc tình hình vùng trời, biên giới, nội địa, ngoại biên. Tổ chức Lễ giao, nhận quân năm 2023 chặt chẽ, đúng kế hoạch và đảm

+ Đối với 01 đơn không thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND huyện: Sau khi tiếp nhận, phân loại, xử lý đơn, UBND huyện đã chuyển đơn đến UBND xã Đăk Pék xem xét, giải quyết theo thẩm quyền. Đến nay, UBND xã Đăk Pék đã giải quyết và báo cáo kết quả về UBND huyện theo quy định.

⁴⁵Kết luận số 07/KL-CT, ngày 29/12/2022 của Chủ tịch UBND huyện Đăk Glei kết luận thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về quản lý và sử dụng các nguồn kinh phí; Việc quản lý, sử dụng tài sản công; Việc thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia; Trách nhiệm của UBND xã trong công tác quản lý, sử dụng đất đai tại địa phương; Trách nhiệm của Chủ tịch UBND xã trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo, tiếp công dân và công tác phòng chống tham nhũng tại UBND xã Đăk Long; Kết luận số 01/KL-CT ngày 11/02/2023 của Chủ tịch UBND huyện kết luận thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật trong quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí; Trách nhiệm của Hiệu trưởng nhà trường trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng chống tham nhũng; Việc chấp hành các quy định của pháp luật về chuyên môn, nghiệp vụ; Việc triển khai học tập làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong trường học tại Trường TH-THCS xã Đăk Man.

⁴⁶01 cuộc thanh tra tại Trường PTDTBT-THCS xã Đăk Choong; 01 cuộc thanh tra tại Trường Tiểu học Kim Đồng; 01 cuộc tại Phòng LĐTB&XH huyện; 01 cuộc tại UBND xã Ngọc Linh; 01 cuộc tại UBND xã Đăk Nhoong.

⁴⁷Trường PTDTBT-THCS xã Đăk Choong; Trường Tiểu học Kim Đồng; Phòng LĐ-TB&XH huyện.

⁴⁸Tại UBND xã Đăk Long 393.250.603 đồng; Tại Trường TH-THCS xã Đăk Man: 215.756.020 đồng; Tại Trường PTDTBT - THCS xã Đăk Choong 32.103.540 đồng; Trường Tiểu học Kim Đồng: 6.449.000 đồng; Phòng LĐ-TBXH: 20.699.249 đồng.

⁴⁹Tại UBND xã Đăk Long 343.972.843 đồng; Tại Trường TH-THCS xã Đăk Man: 44.928.220 đồng; Tại Trường PTDTBT - THCS xã Đăk Choong 15.081.780 đồng; Trường Tiểu học Kim Đồng: 6.449.000 đồng; Phòng LĐ-TBXH: 20.699.249 đồng.

⁵⁰Tại UBND xã Đăk Long 49.277.760 đồng; Tại Trường TH-THCS xã Đăk Man: 172.827.800 đồng; Tại Trường PTDTBT - THCS xã Đăk Choong 17.021.760 đồng

⁵¹Đến thời điểm báo cáo có 17/17 đơn vị và 52 cá nhân đã tổ chức kiểm điểm các nội dung liên quan đến những hạn chế, thiếu sót nêu tại Kết luận thanh tra bằng hình thức kiểm điểm rút kinh nghiệm, cụ thể như sau:

- Các đơn vị đã tổ chức kiểm điểm trách nhiệm của tổ chức, cá nhân gồm: Phòng GD&ĐT huyện, Ban QLDA ĐTXD huyện, Phòng NN-PTNT huyện, UBND Thị trấn, UBND xã Đăk Choong, UBND xã Đăk Kroong, UBND xã Đăk Plô và UBND xã Đăk Nhoong, UBND xã Đăk Man, UBND xã Đăk Môn, UBND xã Đăk Pék, Phòng TC-KH, phòng KT-HT, Trung tâm GDNN-GDTX và Văn phòng HĐND-UBND huyện; UBND xã Ngọc Linh; UBND xã Xốp. Đã thu hồi số tiền 1.208.707.000/1.316.731.000 đồng sai phạm nộp vào tài khoản tạm giữ của Thanh tra tỉnh Kon Tum số 3949.0.1048279 tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Kon Tum theo quy định, cụ thể như sau:

- Số tiền các đơn vị đã thu hồi nộp vào tài khoản của Thanh tra tỉnh: Ban QLDA ĐTXD: 60.715.000 đồng; phòng NN-PTNT: 35.049.000 đồng; UBND xã Đăk Choong: 90.219.000 đồng; UBND xã Đăk Nhoong: 296.414.000 đồng; UBND xã Đăk Plô: 202.864.000 đồng và UBND xã Đăk Kroong: 81.510.000 đồng; UBND xã Xốp: 151.428.000 đồng; UBND xã Đăk Man: 195.540.000 đồng; UBND xã Đăk Môn: 54.968.000 đồng; UBND xã Ngọc Linh: 40.000.000 đồng.

- Số tiền chưa thu hồi nộp vào tài khoản tạm giữ của Thanh tra tỉnh Kon Tum, gồm đơn vị sau: UBND xã Ngọc Linh: 108.024.000 đồng.

⁵²UBND xã Đăk Long đã nộp số tiền sai phạm 211.755.858 đồng và TK tạm giữ của Thanh tra huyện; còn lại số tiền: 132.217.985 đồng chưa nộp vào tài khoản tạm giữ của Thanh tra huyện.

bảo chất lượng⁵³; tổ chức diễn tập khu vực phòng thủ huyện 2 cấp (*cấp huyện và Đăk Pek*) năm 2023 đảm bảo an toàn tuyệt đối về người, vũ khí, thiết bị và cơ sở vật chất. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo, đã triển khai có hiệu quả các kế hoạch cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm, nhất là tội phạm về trật tự xã hội, tội phạm ma túy⁵⁴. Công tác đảm bảo an toàn giao thông và phòng cháy, chữa cháy được chỉ đạo thường xuyên⁵⁵; công tác phòng cháy, chữa cháy được chỉ đạo quyết liệt, thường xuyên.

- Công tác quan hệ đối ngoại với các huyện giáp biên của nước CHDCND Lào được củng cố và phát triển; các hoạt động tiếp xúc, trao đổi, phối hợp tổ chức các hội nghị thường niên được thực hiện theo đúng quan điểm, chính sách đối ngoại của Đảng, pháp luật của Nhà nước và điều kiện cụ thể của địa phương. Hoạt động giao thương, thăm thân giữa các xã biên giới của huyện và các cụm bản phía bạn Lào được thực hiện theo đúng các quy định, hiệp định.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Trong năm 2023, tình hình kinh tế - xã hội tiếp tục ổn định, phát triển và đạt được nhiều kết quả (*dự kiến đến cuối năm 2023 có 35/40 chỉ tiêu đạt và vượt kế hoạch được Hội đồng nhân dân huyện thông qua tại Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 16 tháng 12 năm 2022*): Tốc độ tăng trưởng bình quân; GRDP bình quân đầu người đạt kế hoạch đề ra; thu ngân sách nhà nước đảm bảo tiến độ và vượt kế hoạch; nhiều chỉ tiêu quan trọng của huyện tăng cao so với cùng kỳ: số doanh nghiệp, số hợp tác xã thành lập mới; tổng lượng khách du lịch, các sản phẩm công nghiệp chủ yếu, các cây trồng chủ lực của huyện tiếp tục được tập trung phát triển;... môi trường đầu tư kinh doanh tiếp tục được chú trọng; các chế độ, chính sách về an sinh xã hội và giảm nghèo được triển khai đầy đủ, kịp thời, đúng quy định, góp phần phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, tạo sự tin tưởng, ủng hộ của Nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp; cơ sở vật chất giáo dục được quan tâm, đầu tư; tình hình dịch bệnh tương đối ổn định, kiểm soát tốt; chất lượng khám, chữa bệnh được cải thiện; cải cách thủ tục hành chính được chỉ đạo quyết liệt; công tác quản lý nhà nước về lâm nghiệp được triển khai quyết liệt; kỷ luật, kỷ cương hành chính được chú trọng; quốc phòng, an ninh được giữ vững, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo.

⁵³ 85 công dân

⁵⁴ *Tội phạm về trật tự xã hội*: Xảy ra 18 vụ, gồm: 03 vụ Giao cấu với người từ đủ 13 đến dưới 16 tuổi; 06 vụ Cố ý gây thương tích; 01 vụ Vô ý làm chết người; 02 vụ Hiếp dâm người dưới 16 tuổi; 02 vụ Trộm cắp tài sản; 02 vụ Giết người; 02 vụ Đánh bạc (*tăng 01 vụ so với cùng kỳ năm 2022*); *Tội phạm và vi phạm pháp luật về trật tự quản lý kinh tế, tham nhũng và chức vụ*: Không xảy ra (*giảm 02 vụ so với cùng kỳ năm 2022*); *Tội phạm và vi phạm pháp luật về ma túy*: Không xảy ra (*giảm 01 vụ so với cùng kỳ năm 2022*); *Tình hình trật tự, an toàn giao thông*: Xảy ra 09 vụ “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Hậu quả: 07 người chết, 15 người bị thương. Hư hỏng 08 xe ô tô, 05 xe mô tô (*tăng 02 vụ, 11 người bị thương; giảm 01 người chết so với cùng kỳ năm 2022*). Các vụ tai nạn trên xảy ra trên tuyến đường Hồ Chí Minh do phòng PC08 Công an tỉnh được phân cấp quản lý; *Tình hình cháy, nổ*: Không xảy ra (*giảm 02 vụ so với cùng kỳ năm 2022*); *An ninh, an toàn tại Nhà tạm giữ*: Cơ bản ổn định. Không phát hiện can, phạm nhân trốn, chết tại nơi giam giữ.

⁵⁵ Phát hiện 622 trường hợp vi phạm TTATGT đường bộ (*trong đó: vi phạm về nồng độ cồn 190 trường hợp; tốc độ 11 trường hợp*), tạm giữ 420 phương tiện, 202 giấy tờ xe (*tăng 183 trường hợp, 146 phương tiện, 109 giấy tờ xe so với cùng kỳ năm 2022*); xử lý VPHC 683 trường hợp, trong đó: tước GPLX có thời hạn 107 trường hợp (*tăng 74 trường hợp*); phạt cảnh cáo 32 trường hợp (*giảm 01 trường hợp*); phạt tiền 544 trường hợp với số tiền 1.165.075.000 đồng (*tăng 183 trường hợp, 514.750.000 đồng*). Phối hợp với Phòng PC08 Công an tỉnh Kon Tum tổ chức tuần tra, kiểm soát theo chuyên đề, phát hiện 130 trường hợp, tạm giữ 121 phương tiện (03 xe ô tô, 118 xe mô tô), 17 giấy tờ xe.

2. Hạn chế, khuyết điểm:

- Sản xuất nông nghiệp vẫn còn nhiều khó khăn.
- Tình trạng vi phạm Luật Lâm nghiệp vẫn còn xảy ra. Mặc dù so sánh cùng kỳ năm 2022 giảm cả về 03 tiêu chí (*số vụ, khối lượng gỗ, diện tích vi phạm*).
- Công tác thu hút đầu tư, phát triển doanh nghiệp còn nhiều khó khăn.
- Chất lượng giáo dục ở các xã vùng sâu tuy đã có nhiều chuyển biến nhưng vẫn còn thấp so với mặt bằng chung của huyện. Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học các cơ sở giáo dục còn thiếu, chưa đáp ứng yêu cầu.

3. Nguyên nhân

- Giá cả một số mặt hàng vật tư nông nghiệp không ổn định. Khả năng cạnh tranh của các sản phẩm nông nghiệp không cao;
- Địa bàn rộng, địa hình chia cắt, cán bộ mỏng, diện tích quản lý của các chủ rừng trải dài nên đôi lúc chưa kịp thời trong công tác tuần tra kiểm soát lâm phần được giao, chưa kịp thời phát hiện, ngăn chặn các hành vi vi phạm Luật Lâm nghiệp.
- Nguồn thu ngân sách nhà nước thấp nên việc đầu tư cơ sở hạ tầng còn hạn chế, thiếu đồng bộ ảnh hưởng đến thu hút đầu tư từ bên ngoài.
- Một số đơn vị, địa phương chưa thật sự chủ động, quyết liệt, sâu sát trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao; vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các đơn vị chưa được phát huy đầy đủ. Công tác chỉ đạo điều hành có lúc thiếu quyết liệt, chưa kết hợp tốt giữa giao việc với kiểm tra đôn đốc và xử lý trách nhiệm. Công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân có lúc, có nơi hiệu quả chưa cao.

PHẦN THỨ HAI KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KT-XH, QPAN NĂM 2024

I. BỐI CẢNH KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI, QPAN NĂM 2024

1. Tình hình trong tỉnh: Tình hình chính trị - xã hội và kinh tế vĩ mô cơ bản ổn định; niềm tin của cộng đồng doanh nghiệp và người dân ngày càng tăng lên. Tuy nhiên, nền kinh tế của tỉnh phải đối mặt rất nhiều khó khăn, thách thức do chịu tác động đan xen nhiều mặt bởi tình hình kinh tế trong nước. Bên cạnh đó, hạn hán, lũ lụt xảy ra thường xuyên làm ảnh hưởng đến năng suất và sản lượng cây trồng, dịch bệnh trên cây trồng, đàn gia súc vẫn còn xảy ra.

2. Tình hình trong huyện: Tình hình chính trị, xã hội tiếp tục được giữ vững ổn định; chuyển dịch cơ cấu kinh tế đúng định hướng; quan hệ hợp tác, đối ngoại với các huyện của nước Lào được củng cố. Tuy nhiên, với địa hình của huyện; kết cấu hạ tầng tuy được đầu tư nhưng chưa đồng bộ; nguồn nhân lực chưa đáp ứng yêu cầu phát triển; năng lực cạnh tranh của hầu hết doanh nghiệp trên địa bàn huyện còn thấp; hiệu quả sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp chưa cao. Lũ lụt, ngập úng lớn, lũ quét, gây thiệt hại nặng nề đến đời sống dân cư, hạ tầng cơ sở, dịch bệnh trên người và cây trồng, vật nuôi tiếp tục có nguy cơ xảy ra, ảnh hưởng đến sản xuất, đời sống của Nhân dân và phát triển kinh tế xã hội của huyện.

II. MỤC TIÊU, CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU CỦA KẾ HOẠCH NĂM 2024

1. Mục tiêu tổng quát: Huy động, khai thác và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực, tiềm năng, lợi thế của huyện; thực hiện hiệu quả 3 Chương trình mục tiêu quốc gia; phát triển dược liệu, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, gắn với công nghiệp chế biến; đầu tư phát triển đô thị, du lịch, dịch vụ và tăng cường cải cách hành chính. Cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, kinh doanh. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và mức sống của Nhân dân; bảo tồn và phát huy giá trị bản sắc văn hóa truyền thống của các dân tộc thiểu số trên địa bàn; bảo đảm an sinh xã hội; tăng cường ứng dụng khoa học, công nghệ và đẩy mạnh đổi mới sáng tạo, tăng trưởng xanh, chuyển đổi số. Đẩy mạnh cải cách hành chính, sắp xếp bộ máy. Giữ vững ổn định chính trị, quốc phòng, an ninh trong mọi tình huống, không để bị động bất ngờ.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu

2.1. Về kinh tế

- Tốc độ tăng trưởng GTXS của các ngành (*theo giá so sánh năm 2010*) đạt 16,23%.

- Cơ cấu kinh tế: Khu vực Nông, Lâm nghiệp và Thủy sản đạt 39,17%; Khu vực Công nghiệp và Xây dựng đạt 26,29%; Khu vực Dịch vụ đạt 34,54%.

- Thu nhập bình quân đầu người đạt 45 triệu đồng.

- Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt 32.900 triệu đồng.

- Thành lập mới 06 doanh nghiệp.

- Diện tích cây ăn quả trồng mới 22 ha; duy trì diện tích cây Mắc Ca hiện có 445 ha; diện tích Sâm Ngọc Linh trồng mới 6,1 ha; cây dược liệu khác có 761 ha⁵⁶.

- Xây dựng 1-2 sản phẩm OCOP cấp huyện.

- Tổng đàn gia súc 33.496 con.

- Trồng mới diện tích rừng 336,5 ha; tỷ lệ che phủ rừng (*có tính cây cao su*) đạt 72,14%.

- Phân đấu có thêm 02 xã đạt chuẩn Nông thôn mới (*xã Đăk Nhoong, xã Xốp*), nâng tổng số xã đạt chuẩn NTM toàn huyện lên 06 xã.

- Phân đấu Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX) cấp huyện tăng 02 bậc so với năm 2023.

2.2. Về văn hóa, xã hội và môi trường

- Dân số trung bình năm 2024 đạt 53.210 người.

- Tỷ lệ lao động nông thôn qua đào tạo đạt 8,9%; trong đó dạy nghề lao động nông thôn 360 người.

- Giải quyết việc làm tăng thêm trong năm 285 người.

- Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều giai đoạn 2021-2025 giảm 3%.

- Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở, trung học phổ thông chuyển sang học nghề đạt 24%.

- Tỷ lệ trường mầm non, số trường tiểu học, số trường trung học cơ sở, đạt chuẩn quốc gia đạt 43,3%.

⁵⁶ Cây dược liệu hàng năm 750 ha; cây dược liệu lâu năm 11 ha, trong đó trồng mới diện tích cây dược liệu lâu năm 05 ha.

- Số giường bệnh trên một vạn dân (không tính giường trạm y tế xã) đạt 24,9%.
- Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 96,05%.
- Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng thể thấp còi còn 24,4%.
- Tỷ lệ xã, phường, thị trấn có nhà văn hóa đạt 41,7%; tỷ lệ thôn, làng, tổ dân phố đạt danh hiệu văn hóa đạt 88,2%.
- Tỷ lệ hộ gia đình ở khu vực nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 100%.
- Tỷ lệ hộ đồng bào dân tộc thiểu số có đất ở đạt 96,02%.
- Tỷ lệ hộ đồng bào dân tộc thiểu số có đất sản xuất đạt 99%.
- Tỷ lệ cơ sở sản xuất kinh doanh đạt tiêu chuẩn về môi trường đạt 100%.

2.3. Về quốc phòng, an ninh:

- Tỷ lệ xã, phường, thị trấn mạnh về phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc đạt 91,6%.
- Tỷ lệ giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố đạt 90%.
- Tỷ lệ điều tra, khám phá án đạt 80%.
- Tỷ lệ tội phạm về trật tự xã hội đạt 90%.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Về kinh tế

- Đẩy mạnh thực hiện có hiệu quả Chương trình của Huyện ủy về thực hiện Nghị quyết Nghị quyết số 16-NQ/TU, ngày 23-8-2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVI “*về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị trên địa bàn tỉnh Kon Tum đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045*”. Tập trung huy động, khai thác nguồn vốn đầu tư để đầu tư kết cấu hạ tầng trên địa bàn huyện. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, gắn trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị với kết quả giải ngân; đồng thời, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, chỉ đạo nhà thầu đẩy mạnh thi công xây dựng công trình, kịp thời, xử lý dứt điểm những tồn tại, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện dự án đầu tư, nhất là công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng.

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU, ngày 25-11-2021 của Tỉnh ủy khóa XVI “*về phát triển nông nghiệp hàng hóa đi vào chiều sâu, ứng dụng công nghệ cao gắn với công nghiệp chế biến và thị trường tiêu thụ đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030*”; Nghị quyết số 14-NQ/TU, ngày 19-5-2022 của Tỉnh ủy “*về đầu tư, phát triển và chế biến dược liệu trên địa bàn tỉnh tính đến năm 2025, định hướng đến năm 2030*”. Triển khai sản xuất vụ mùa năm 2024 đảm bảo thời vụ; tiếp tục đẩy mạnh thực hiện xây dựng sản phẩm OCOP đạt chuẩn. Đồng thời, thực hiện tốt các biện pháp phòng, chống dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi và thủy sản. Thực hiện có hiệu quả Kết luận số 1228-KL/TU ngày 23 tháng 6 năm 2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thực hiện chủ trương khôi phục và phát triển cà phê xứ lạnh trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện có hiệu quả Chương trình của Huyện ủy về thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW, ngày 10-02-2022 của Bộ Chính trị “*về định hướng chiến lược địa chất, khoáng sản và công nghiệp khai khoáng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045*” trên địa bàn huyện. Quản lý chặt chẽ việc khai thác, chế biến, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả tài nguyên khoáng sản, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội,

bảo đảm quốc phòng, an ninh, bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu và hướng tới mục tiêu đạt mức trung hòa cac-bon trên địa bàn huyện.

- Thực hiện có hiệu quả Chương trình của Huyện ủy về thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU, ngày 25-11-2021 của Tỉnh ủy “*về phát triển lâm nghiệp bền vững đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Kon Tum*”. Thực hiện nghiêm túc và quyết liệt công tác quản lý, bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng; kịp thời phát hiện và xử lý dứt điểm các vụ vi phạm Luật Lâm nghiệp. Thực hiện quyết liệt, đảm bảo tiến độ trồng mới diện tích rừng và cây phân tán trên địa bàn huyện theo kế hoạch. Đẩy mạnh thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, phấn đấu đến cuối năm 2024 có thêm 02 xã đạt chuẩn nông thôn mới. Củng cố các lực lượng, phương tiện, vật tư, hậu cần để tổ chức tốt công tác phòng chống thiên tai theo phương châm “04 tại chỗ” khi xảy ra, không để bị động.

- Tổ chức triển khai có hiệu quả kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội và kiểm soát chặt chẽ các nguồn thu, chống thất thu, nợ đọng thuế; đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đã được cấp phép, phê duyệt và thực hiện quyết toán các công trình đầu tư theo quy định. Nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp; chú trọng phát triển các loại hình kinh tế tập thể, hợp tác xã, tổ hợp tác, nhóm hộ, nhất là những vùng có nông sản hàng hóa, phù hợp với khả năng, điều kiện của từng địa phương. Tập trung cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, kinh doanh và nâng cao năng lực cạnh tranh của huyện. Tăng cường năng lực và đổi mới hoạt động xúc tiến đầu tư, thúc đẩy khởi nghiệp. Phấn đấu nâng cao chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công cấp huyện (PAPI) đảm bảo đạt và vượt kế hoạch.

- Tiếp tục tổ chức triển khai có hiệu quả kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch giúp đỡ 02 xã Mường Hoong và xã Ngọc Linh phát triển kinh tế - xã hội. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, gắn trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị với kết quả giải ngân; phấn đấu đến cuối năm 2024 giải ngân 100% nguồn kế hoạch vốn được giao. Triển khai thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TU, ngày 19-5-2022 của Tỉnh ủy “*về lãnh đạo thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Kon Tum*”.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 102-KH/HU, ngày 15-4-2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy về thực hiện Chỉ thị số 12-CT/TU, ngày 18-02-2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy “*về tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy các cấp đối với việc xây dựng thôn (làng) nông thôn mới ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số*” trên địa bàn tỉnh. Chủ động lồng ghép các nguồn lực để đầu tư xây dựng nông thôn mới, trong đó, ưu tiên cho các xã phấn đấu đạt chuẩn xã nông thôn mới, xây dựng duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chí tại các xã đã đạt chuẩn nông thôn mới.

2. Văn hóa – xã hội

- Đẩy mạnh công tác phân luồng học sinh sau tốt nghiệp trung học cơ sở, trung học phổ thông; nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy, học và quản lý giáo dục. Xây dựng đội ngũ giáo viên đủ về số lượng, đáp ứng yêu cầu về chất lượng; quan tâm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần của đội ngũ giáo viên, nhất là giáo viên công tác ở vùng đặc biệt khó khăn; thực hiện tốt các chế độ chính sách đối với học sinh dân tộc thiểu số.

- Thực hiện đào tạo nghề cho lao động nông thôn, trong đó chú trọng đào tạo

nguồn lao động chất lượng cao, lao động gắn với nông nghiệp công nghệ cao, trồng và chế biến dược liệu; khuyến khích các doanh nghiệp tham gia đào tạo nghề. Thực hiện tốt các chính sách người có công, người nghèo, an sinh xã hội trên địa bàn.

- Nâng cao hơn nữa chất lượng khám, chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe Nhân dân. Đẩy mạnh công tác truyền thông y tế, kịp thời phát hiện, khống chế các loại dịch bệnh phát sinh và đẩy mạnh công tác đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm. Tiếp tục đào tạo đội ngũ bác sỹ cho tuyến cơ sở, duy trì 100% xã, thị trấn có bác sỹ. Thực hiện có hiệu quả các chính sách về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế.

- Chỉ đạo thực hiện hiệu quả các Chương trình mục tiêu quốc gia (MTQG), đồng thời tăng cường kiểm tra giám sát việc thực hiện. Nhất là 03 chương trình: (1)Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025; Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo và an sinh xã hội bền vững giai đoạn 2021-2025 và Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030.

- Tiếp tục đầu tư, quản lý và sử dụng hiệu quả các thiết chế văn hóa. Thực hiện tốt công tác đầu tư, tôn tạo, phục dựng di tích lịch sử trên địa bàn huyện. Triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình của Huyện ủy về thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TU, ngày 16-02-2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Kon Tum khóa XVI “*về bảo tồn và phát huy giá trị nghề truyền thống của các dân tộc thiểu số tại chỗ đến năm 2025, định hướng đến năm 2030*”; Chương trình của Huyện ủy về thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TU, ngày 18-5-2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVI “*về phát triển du lịch tỉnh Kon Tum đến năm 2025, định hướng đến năm 2030*”. Tiếp tục thực hiện tốt phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”; Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” bảo đảm đi vào chiều sâu, thiết thực và hiệu quả. Tiếp tục tuyên truyền, đẩy mạnh phát triển phong trào thể dục, thể thao quần chúng; tăng cường công tác bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị văn hóa vật thể, phi vật thể và văn hóa dân tộc, dân tộc thiểu số.

3. Về nội vụ, quốc phòng, an ninh và đối ngoại

- Đẩy mạnh cải cách hành chính gắn với việc thường xuyên kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính và việc thực hiện cải cách hành chính theo kế hoạch và đột xuất; kịp thời phát hiện và xử lý hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền xử lý nghiêm theo quy định đối với các trường hợp vi phạm kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ trên địa bàn huyện. Rà soát, cắt giảm các quy trình, thủ tục hành chính không cần thiết liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của người dân, doanh nghiệp.

- Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh; gắn với phát triển kinh tế - xã hội với đảm bảo quốc phòng, an ninh, xây dựng khu vực phòng thủ huyện “*cơ bản, toàn diện, liên hoàn, vững chắc*” đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Chỉ đạo tăng cường công tác phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh, xử lý các loại tội phạm và hành vi vi phạm pháp luật; triển khai thực hiện có hiệu quả các đợt cao điểm tấn công trấn áp tội phạm. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”. Trong đó, tập trung xây dựng, duy trì và nhân rộng các mô hình hay, hiệu quả về đảm bảo trật tự ở cơ sở; đồng thời, tăng cường

công tác bám nắm địa bàn, đối tượng; kịp thời phát hiện, xử lý những vấn đề nhạy cảm phát sinh ngay tại cơ sở.

- Đẩy mạnh công tác đấu tranh phòng, chống các loại tội phạm, tệ nạn xã hội; đấu tranh, xử lý hiệu quả với các hoạt động bảo kê, đòi nợ thuê, cho vay nặng lãi, "tín dụng đen", "tín dụng đen qua mạng" tội phạm về ma túy và các hành vi vi phạm Luật Lâm nghiệp. Thực hiện tốt công tác tiếp nhận, giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo của công dân.

- Thường xuyên tuần tra, kiểm soát, quản lý tốt đường biên, cột mốc; triển khai có hiệu quả các biện pháp đảm bảo an ninh trật tự khu vực biên giới; đẩy mạnh hợp tác phát triển trên tất cả các lĩnh vực kinh tế - xã hội và phối hợp bảo vệ an ninh biên giới. Thực hiện tốt công tác quản lý Nhà nước về tôn giáo; kịp thời phát hiện và xử lý các hoạt động tôn giáo trái pháp luật, ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội. Duy trì mối quan hệ hữu nghị với 02 huyện giáp biên của nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào.

Ủy ban nhân dân huyện Đăk Glei báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2023 và phương hướng nhiệm vụ năm 2024 trên địa bàn huyện./.

Nơi nhận:

- Thường trực Huyện ủy (b/c);
- Thường trực HĐND huyện (b/c);
- Ủy ban MTTQVN huyện (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện (c/đạo);
- Đại biểu HĐND huyện;
- Các Ban của HĐND huyện;
- Các phòng, ban, ngành thuộc huyện;
- Chi Cục Thống kê khu vực Đăk Glei-Ngọc Hồi;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Y Thanh